NGAY TAY

NĂM THỨ TƯ — THỨ BẢY 18 NOV. 1939, SỐ 188 — GIÁ 0$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH - GIẤY NÓI 874



— Chị vịt ạ, không hiểu sao người ta cứ kêu ca năm nay làm ăn khó khăn. Em thì em thấy tình cảnh chị em mình khá lắm : đương giá bồn, năm hào nhảy vọt lên tới đồng hai, đồng rưỡi !

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, nhức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi hại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai bẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng bẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

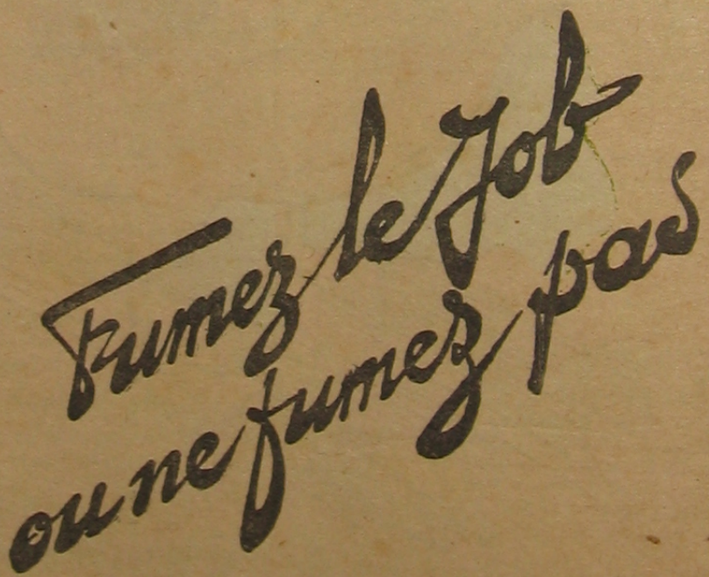
Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách



Blouson - Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. *Các nhà buôn nên viết thơ ngay về lấy mẫu.*

PHUC - LAI
87-89, ROUTE DE HUẾ
HANOI

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bịnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kinh, San, Trái, nhức đầu v.v.., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẤN CHÂU TÁN » thời bịnh trong 15 phút, lành bịnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cắt cò dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhãn dược » trị đó 50 bệnh nhơn.

BẮC - ÁI
100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

Vi trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rụt gân, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm di lụy đến nòi giống. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG
181, ROUTE DE HUẾ — HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p.60. Giang-mai 0p.70, Hạ cam 0p.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh.

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi - bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

Mời các ngài tới nếm các món ăn Tứ-Xuyên

tại

Cao lâu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIÂY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Uôn tóc điện đủ các kiểu

Sửa răng trắng đều, đẹp

Sửa người, sửa mặt bằng máy điện Âu - Mỹ

MỸ - VIỆN AMY
26, PHỐ HÀNG THAN — HANOI

Cần thêm một người uốn tóc lành nghề

Thuốc bổ thận
KINH- TIẾN TỤY - TIỀN
kiến hiệu như thần
Mua ngay kẻo hết !

Thuốc Kinh-tiến Tụy--tiên có từ đời Khang-Hi là một thứ thuốc do Bát-tiên chế ra, có lịch sử rất rõ ràng. Thực là một thứ thuốc từ bệnh ở thận theo lời cổ truyền thần hiệu nhất ở Châu Á ta từ xưa tới nay. Công dụng thuốc ấy riêng đối với đồng bào. Người Nam ta mấy năm nay gần đây thì thực là 100 phần 100 hiệu nghiệm ! Ai chưa rõ, xin kíp mua trước ngày 10 Novembre chỉ phải trả có nửa tiền, mà dùng sẽ hiểu ngay sự thần hiệu của thuốc đó.

Hộp 2p.00 trả 1p00 (Riêng hộp 1p.00 phải trả 0p.70)

Kinh-tiến Tụy-tiên tổng trị các bệnh liệt-dương, di, mộng, lãnh tinh, cường dương không lâu, giao hợp kém, đau lưng mỏi xương, mờ mắt, rụng tóc, nước tiểu vàng đỏ và đi luôn, chậm đường sinh dục.

Bán tại :

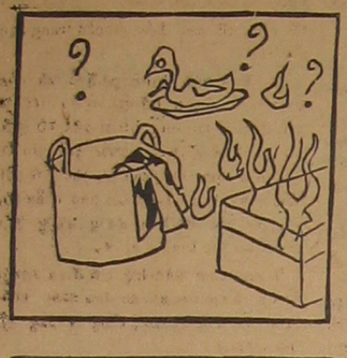
THƯỢNG - ĐỨC

15, Mission (Nhà Chung), Hanoi

và các tỉnh có đại-lý Thượng - Đức

Ở xa mua bằng cách lĩnh hóa giao ngân (C. R.)

CUỐN SỔ HẰNG



Hanoi — *Vụ ám sát đường Carnot — nhà bà Séguy — Hai cái xác trương và thối : xác chủ nhân và xác con gái bà cuộn trong một chiếc chăn quẳng ở só phòng ngủ. Dấu vết của hung thủ : một cái áo dây máu bỏ trong thùng tiêu, một con chim quay giở để dưới bếp, một cái hòm bị đốt...*



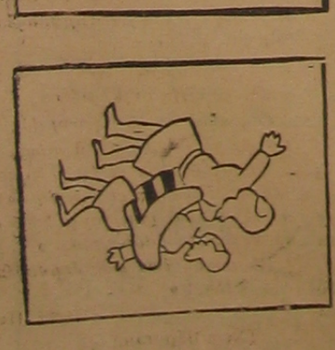
Ai đã giết? Giết để làm gì? Vì tình? Vì thù? Ám sát theo mệnh lệnh của đảng bí mật nào? Hung thủ đã dùng dao ba cạnh. Chúng để những tang tích lam lạc đường nha chuyên trach. Sao lại con chim quay giở? sao lại áo có máu trong thùng tiêu bày ngay giữa sân cho mọi người thấy.



Thật khôn khéo! Thủ đoạn của những tay ám sát chuyên môn cự phách Vợ chồng người bồi của người chết đã biến mất. Có lẽ hung thủ đã đem họ đi cho mất chứng. Mấy ngày tìm tòi, dò la. Trinh thám Mai-Tâm đã thấy tông tích người bồi. Tên hắn là Ngô-văn-Sang. Hắn chạy từ đêm đến sáng thì bị bắt. Khám hắn còn 500 p. và một cái va-li đựng quần áo của bà Séguy. Hắn đã thú nhận giết mẹ con chủ. Giết để lấy tiền.



Công chúng thất vọng! Đang đợi đoạn kết ly kỳ của cái chuyện trinh thám khéo bắt đầu ấy! Một tên bồi giết hai mạng chủ, lấy tiền sắm quần áo, đi chơi gái, đánh răng vàng, ăm ỹ, rồi chốn về nhà vợ. Hắn tưởng nhà vợ hắn ở ngoài quả đất! Một thầy tướng có tài đã đoán trong nghề gian, tướng hắn chỉ có thể làm đến bực mồi bài tây hay trật khăn ở các ngõ hẻm là cùng!



— Hắn chưa kịp lấy ba cái răng vàng đã thuê đánh. Hắn định trước khi lên đoạn đầu đài, ý cuối cùng của hắn là xin lắp ba cái răng ấy vào miệng hắn, để lúc « chết nhăn răng ra » trông cho đẹp!

Tô Tử

Ô Người



Thi thơ.., thẩn

NƯỚC ta bỗng lại thêm được một nữ thi sĩ : cô Ngọc Đài.

Cô ta thuộc phái làng thơ ái quốc và vừa đăng một bài thơ hùng hồn trong báo *Trung Bắc*.

Kể ra, nước ta vốn đã giầu nữ sĩ và nữ thi sĩ ; thêm một nữa cũng chưa đến nỗi vỡ bát vỡ chén gì.

Nhưng cô Ngọc Đài nữ sĩ này không phải là một thi sĩ tầm thường. Cô sẽ còn để thêm ra một số đông thi sĩ nữa, vì thơ của cô là thơ sách họa và chắc rồi đây không biết cơ man nào là thi sĩ sẽ trổ tài hoa lại.

Chắc rồi đây ngọc nhả châu phun, những bài hoa sẽ vẫn có được nguyên chất cái mùi bùn hôn của bài nguyên xướng. Bài ấy như sau :

Gái khuyên chồng đi tòng chinh

Tang-bồng hồ thỉ chí nam-nhi,
Gặp hội tài trai hẳn thế thì.
Giúp nước trở nên tay nghĩa hiệp,
Quên mình đáng gọi bậc tu mi.
Việc nhà gánh vác em xin nhớ.
Cuộc thế tung hoành cậu cứ đi
Đem lại hòa bình cho thế giới,
Chén mừng đợi lúc cởi chinh y.

Mlle NGỌC-ĐÀI

Thật là một bài thơ tuyệt tác, thi tứ dồi dào, đủ cả mới lẫn cũ, mới ở những tiếng «cậu» với «em» và cũ ở những tiếng «tang bồng» với «tu mi».

Chỉ phiền một nỗi cô Ngọc Đài lại chưa có chồng để mà khuyên, nhưng cái đó cũng không sao : cũng như cô



Made'on trong bài ca, tội gì cô chỉ lấy một người, khi cô có cả một đội binh?

Bài thơ đã hay hớm như thế, cô Ngọc Đài còn nhũn nhặn nhún nhường cho có vẻ một trang phong lưu nữ sĩ : cô tự xưng là tiện tỳ và nói là thơ cô vụng về, chỉ mong ném mảnh gạch đi, có người ném lại hòn ngọc ma thôi : Tuy ném hòn gạch hay hòn ngọc cũng vậy, trúng vào đầu cũng đến bươu trán cả, cô nữ sĩ của chúng ta vẫn mong nhận được một viên toàn bích ; lúc đó, theo lời cô «ngoài sự bình thơ phát thưởng của nhà báo, tiện tỳ này lại sẽ xin có thứ quà biếu riêng, đưa tặng tận nhà, gọi là một chút kỷ niệm đối với các bạn tri âm trong làng văn».

Thứ quà gì mà cô nữ sĩ « tiện tỳ » ấy giữ bí mật thế? Ý chừng lại là ruột.

Kỹ nghệ hóa

ĐÃ một dạo, người ta bàn tán xôn xao về việc kỹ nghệ hóa ở Đông-dương.

Hầu hết các báo quốc âm và một số đông báo chữ Pháp cùng một ý kiến, một nguyện vọng : là Đông-dương cần phải kỹ nghệ hóa.

Trong một tờ tạp chí Pháp gần đây, giáo sư Khérian, dạy ở trường luật Hanoi cũng nghiên cứu đến vấn đề quan trọng ấy. Và kết luận của ông hợp với ý kiến kể trên, nghĩa là kỹ nghệ hóa Đông dương là một việc nên làm.

Nhưng, theo ông, không phải sự kỹ nghệ hóa ấy là một phương thuốc độc nhất cho Đông dương, nếu dân Đông dương cứ để con một cách quá nhiều như bây giờ. Ông cho rằng muốn đem lại cho những đám dân đông đúc ở các miền ha du một cuộc đời dễ dãi sung sướng hơn, cần phải nghĩ đến bốn phương thuốc :

Một là đem đi dân thật nhiều đến những miền khoáng dã của bán đảo Đông dương.

Hai là bàn cách phổ thông ý tưởng tương trợ, tương tế trong dân gian, nhất là trong đám nông dân và đám dân tiểu công nghệ.

Ba là kỹ nghệ hóa Đông dương một cách khá lớn lao.

Bốn là tìm cách làm cho dân bản xứ đẻ con vừa phải thôi. Nếu không thế, thì những phương thuốc trên kia không có hiệu nghiệm gì.

Tìm cách làm cho dân Annam bớt đẻ, kể thật là một sự khó khăn.

Vậy còn ba cách trên, ba phương thuốc cần phải đưa cho Đông dương uống ngay mới mong khỏi được cái bệnh... kiết.

Giấy nhật trình Đông Pháp

VẤN ĐỀ làm giấy trở nên một vấn đề khá quan trọng trong lúc có hiếu tranh. Vì bột làm giấy thường là

Đã có bán :

ĐÔI BẠN

của NHẤT-LINH giá 0$55

Còn một số rất ít :

HỒN BƯỚM MƠ TIÊN	0$50
ÔNG ĐỒ ĐỂ	0 10
THOÁT LY	0.55
NẮNG TRONG VƯỜN	0.35
GIÓ ĐẦU MÙA	0.35

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

va việc

do các nhà máy bên Thụy điển, Na-uy Phần lan và phía trong Âu-lục ra được một giá rẻ. Bên Pháp, rừng có ít không đủ để làm giấy dùng trong nước và mỗi năm, phải mua bột giấy của các nước ngoài đến hơn ngàn triệu bạc.

Ở bên Đông dương ta, từ xưa đến nay cũng không thấy có ai làm bột giấy nhất trình báo. Sở Đáp cầu chỉ làm giấy thường, và bán một giá đắt ngang với giá giấy ở bên Pháp gửi sang.

Theo ông Caffa, chủ nhà máy giấy Đáp cầu tôi nguyên do là vì gỗ ở Đông dương nhiều dầu quá, không làm ngay bột giấy được, còn cần phải cho các chất hóa học vào làm mất dầu ấy đi đã. Nhưng ông ta không vì thế mà nản, ông ta đã bỏ tiền



ra hàng triệu để tìm tòi nghiên cứu, và hiện giờ, vẫn theo ông ta, nhà máy đáp cầu và Việt trì có thể xuất sản ra giấy đủ để cung phụng các báo xuất bản ở Đông dương, nghĩa là trên dưới 2000 tấn một năm.

Nhưng, tuy ông ta đã cố hết sức như vậy, mà giá giấy của ông vẫn đắt quá, đắt bằng giấy ở bên Pháp gửi sang đây, kể cả tiền vận tải — tiền ấy không phải là ít — mà giấy của ông chưa chắc đã tốt bằng.

Giá giấy báo vụt lên cao quá, mà gần đây lại rất khan, tưởng chính phủ cũng nên lưu ý nghĩ đến việc ấy cho. Nghĩa là tìm cách giúp các nhà báo: hoặc bỏ thuế đoan cho giấy ở Bắc Mỹ châu có thể bán sang đây, hoặc giúp nhà máy Đáp-cầu ít nhiều. Còn ông Caffa, tưởng ông cũng nên cố sức thêm, để cho làng báo được dùng một thứ giấy rẻ giá ngang với giá giấy ngoại quốc hiện giờ.

Hoàng Đạo

Ngày xổ-số Tombola Ánh Sáng hoãn một lần cuối cùng đến ngày 10 Mars 1940

Bởi tốn kém tới 4 ngàn đồng để mua tòa nhà làm sở độc đắc và các lô khác, nên đến nay, dầu số vé đã bán được khá nhiều, mà chúng tôi cũng chỉ thu lại được số tiền vốn đã bỏ ra. Muốn cho Đoàn có tài và khỏi uổng công vất vả bấy lâu, chúng tôi bất đắc dĩ phải xin phép phủ Thống Sứ hoãn kỳ xổ-số trước đã định vào ngày 12 Novembre 1939 đến ngày 10 Mars 1940.

Lần hoãn này là cuối cùng, chúng tôi nhất định không để xa hơn nữa.

Chúng tôi xin có lời tạ lỗi cùng các ngài đã mua vé và ân cần xin các bạn xa gần mua giúp thêm vé để cuộc xổ-số của Đoàn Ánh Sáng được một kết quả tốt đẹp.

Tòa nhà độc đắc ở số 154 - A phố Duvilier, hiện nay đã hoàn thành, ai muốn đến xem lúc nào cũng được.

Đoàn Ánh Sáng lai cảo

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Anh-Pháp-Đức chiến tranh — Các mặt trận gần như yên lặng, không có cuộc tiến công nào lớn của hai quân địch, duy có máy bay Đức đã sang đánh miền duyên hải Anh lần thứ hai nhưng không có kết quả gì. Đức đã dự bị chiến tranh trong 5 năm, song hiện còn do dự chưa quyết định chủ trương giữ thế thủ hay khởi thế công. Bỉ và Hà-lan lại vừa đứng lên hòa giải cuộc chiến tranh song không được các nước đánh nhau hoan nghênh.

Hitler vừa bị ám sát hụt ở Munich, nơi Hitler vừa mới đọc diễn văn; có 8 người chết và 63 người bị thương. Những người bị bắt phần nhiều thuộc phái Bảo hoàng, trong số có nguyên thái tử Đức và em ông là con cựu Đức hoàng Guillaume II.

Hitler dự định lập thêm một chiến lũy tối tân nữa dài 7, 8 chục cây số ở sau chiến lũy Siegfried.

Hà, Bỉ và Thụy-sĩ đang gấp dự bị chiến tranh và đã đóng biên thùy sang Đức vì số quân Đức tập trung ở gần biên thùy mỗi ngày một nhiều.

Cuộc đàm phán của Nga với Phần lan bị đình chỉ vì Phần không chịu để Nga đặt nơi căn cứ thủy quân trong vịnh nước mình.

●

Nhà đoan cho ô-tô đi bán muối trong thành phố Hà-nội — Muốn riệt nạn đầu cơ, hằng ngày nhà Đoan có cho ô-tô chở muối đi khắp các chợ trong thành phố Hà-nội để bán muối theo đúng giá của nhà Đoan đã định: mỗi bao 5 cân, giá 0đ25.

Chính phủ đã ấn định thể lệ cho thuê nhà ở Đông-dương do sắc lệnh ký ngày 9 Novembre vừa rồi, song chúng tôi chưa rõ các điều khoản trong đạo sắc lệnh.

Các nhà bán thực phẩm và các thứ thường dùng hằng ngày trong thành phố từ nay phải yết rõ giá hàng. Những hàng phải yết giá là thực phẩm như thịt, cá, rau, các thứ bổ bổ sức khỏe, hàng chế tạo như quần áo, mũ giầy, các vật liệu dùng trong bếp nước, các thứ thuốc, v. v..

7 vạn thợ Bắc-kỳ đã đưa sang Pháp và sau này sẽ còn đưa sang nữa. (Theo lời ông Mandel, tổng trưởng bộ thuộc địa.)

Làm con đường Hà-nội - Lào-kay — Hiện có 3 nghìn phu mỏ ở các tỉnh Nam-định, Thái-bình, Hà-nam, Hưng-yên v. v., đương làm con đường từ châu Bắc-quang tới Lào-kay. Công phu: đàn ông từ 0đ.35 đến 0đ.60, đàn bà 0đ.30.

Các cuộc xổ số Đông-dương năm 1940 sẽ khác năm nay. Kỳ phát hành đầu sẽ có 1.200.000 số chia làm 2 lần mở. 7 Mars và 9 Mai.

Kỳ 7 Mars có 6000 lô trúng 10đ., 1200 lô 50đ. 120 lô 500đ., 30 lô 1000đ. 5 lô 5000đ. và hai lô 10.000đ.

Kỳ 9 Mai cũng có các lô trúng như trên nhưng có thêm mấy lô lớn mở chung cho cả hai bộ: 2 lô trúng mỗi lô 15 000, 1 lô 20000đ, 1 lô 40.000đ, và 1 lô 80000đ.

4 lô an ủi mỗi lô trúng 1000đ. và 1 lô an ủi 10.000đ.

(Nếu vé ở série A trúng số độc đắc 80.000đ. thì cũng vé như thế ở Série B sẽ được lô an ủi 10 000đ.

Một chút lịch sử

CÂU CHUYỆN HÀNG TUẦN

ĐẦM VẠC

ĐẦM VẠC là một cái đầm rộng ở ngay tỉnh lỵ Vĩnh-Yên, mà trước kia, trừ loài vạc ra, không ai biết tới, kể cả nhân dân tỉnh lỵ Vĩnh-yên. Bỗng một hôm một thiếu nữ thả thuyền chơi trăng trên đầm Vạc.

Thế là hội bơi « Đầm Vạc » ra đời.

Tương truyền từ ngày hội bơi thành lập, loài vạc rủ nhau bay đi hết để nhường hẳn đầm lại cho loài người từ đấy. Sự thực người ta không còn thấy bóng một con vạc nào trên mặt nước.

Thành lập được ba tháng « Đầm Vạc » đi thử sức, mà lại thử sức ngay với hội bơi quán quân Nam-định. Kết quả « Đầm-Vạc » chiếm được hai giải đơn đàn ông và đàn bà, chỉ nhường giải kép cho Nam-định.

Hai giải thưởng ấy đẹp lắm, một cái cốc bạc khổng-lồ không dùng để uống rượu được vì là một cái cốc trò, và một cái bát đồng đen nam bạc dùng để đựng cơm rất tốt. Nhưng hai giải thưởng quý ấy không có nơi để bày.

Tức thì người ta dựng ngay câu lạc-bộ « Đầm Vạc ».

Và hồi 15 giờ hôm chủ nhật 12 tháng một mới đây, người ta đặt tiệc trà khánh thành câu lạc bộ.

Nhân dịp ấy ông phó hội trưởng Ưng lại được khoe một lần nữa cái lịch sử vẻ vang của hội. Ông công sứ Vĩnh-yên chủ tịch lễ khánh thành ứng khẩu đáp mấy câu. Người ta nhận thấy vẻ sung sướng biểu lộ trên mặt ông. Vì nghe đâu hội « Đầm Vạc » mà thành lập được là nhờ có ông giúp đỡ nhiều lắm, và về đủ mọi phương diện.

Trong ngày lễ long trọng, người ta có đặt hai giải bơi thuyền cho đàn bà và đàn ông.

Hai đầm

« Đầm » đây không phải là đầm Vạc nữa. Đó là «đầm» Mai và «đầm» Long, hai nữ hội viên giỏi nhất của « Đầm Vạc ».

Bà Mai đương kim quán quân sau cuộc bơi Nam-định.

Và bà Long, một tay bơi thuyền khỏe hơn đàn ông.

Hai bà không ai chịu ai, và đều quả quyết cướp cho bằng được giải nhất mới nghe.

Hai phe đầm

Phe bà Mai họp nhau lại thì thầm, bàn tán, bày mưu lập kế. Quân sư Mai (ông) bảo ban nhiều mánh khóe.

Phe bà Long cũng họp nhau thì thầm bàn tán, bày mưu lập kế. Hai quân sư Long và Tuyên (ông cả) dặn dò thế trận.

Ra trận

Vào chung kết có hai bà, một cô. Hai bà, cố nhiên, là bà Mai và bà Long, còn một cô là cô Đỗ-thị-Thường ở đồn điền Đa-Phúc không thuộc hội bơi nào. (Người ta thấy vắng bà Tuyên, người đã cùng bà Mai đoạt giải bơi Nam-định).

Tuy có ba, nhưng người ta chỉ để mắt vào hai bà.

Bà Mai mặt hơi tái. Có lẽ vì quá cảm động. Cũng có lẽ vì bà mệt mỏi khỏi như lời người ta đồn.

Còn bà Long thì vẻ mặt hồn nhiên, như sắp đi ăn tiệc, hay sửa soạn đi chơi mát. Có lẽ vì bà chắc chắn sẽ đoạt giải chăng?

Trận đấu kịch liệt ngay. Tiếng súng hiệu vừa nổ, bà Long đã ra sức. Nhưng bà Mai bám riết.

Ngoài ba trăm thước, bà Long bỏ bà Mai có tới hai thuyền. Nhưng bà Mai vẫn bám và dần dần đuổi kịp.

Khi gần tới đích, chỉ còn cách độ dăm thước, bỗng, không hiểu sao, thuyền bà Long chậm đà. Trái lại thuyền bà Mai như một cái tên bay vụt lên.

Ai thắng?

Ba tiếng trống báo đi trước. Tiếng thứ nhất chấm giải nhất, hai tiếng sau chấm giải nhì.

Nhưng ai nhất?

Đó là một điều khó « nói » lắm (cả cho tôi).

Phe bà Mai thì cố nhiên, cho bà Mai nhất. Họ bảo: thuyền bà Long còn cách đích nửa thước thì thuyền bà Mai vượt lên trước.

Phe bà Long, cũng cố nhiên, lại quả quyết đứt bà Long trên ba Mai. Họ bảo thuyền bà Long tới đích rồi thì dừng lại, trong khi ấy thuyền bà Mai mới vượt lên.

Ông trọng tài hội phải nhưng biết điều

Ông Phó sứ làm trọng tài. Một lời của ông đủ phân thắng bại.

Nhưng lời của ông lại không phân thắng bại, thế mới chết chứ. Ông nói: « Trời ơi! việc này nguy hiểm lắm, tôi không dám dùng vào... »

Rồi suy nghĩ vài giây, ông tuyên bố:

— « Hòa! »

Khái Hưng

(Xem tiếp trang 6)

VẤN-ĐỀ DÙNG ĐẠI-DANH-TỪ

« CHÀNG » VA « NÀNG »

(Tiếp theo kỳ trước)

THỰC là giản tiện cho quốc văn, nếu chúng ta bằng lòng dùng chung một chữ ấy để trỏ già, trẻ, sang, hèn, đàn bà, đàn ông. Nhưng dùng một tiếng, một chữ không còn có trong tập quán, không phải là việc dễ. Đến những tiếng, những chữ lâu ngày sai lạc nghĩa đi và đã nhập tịch trong quốc văn với nghĩa sai lạc ấy, người ta cũng đành chịu nhận và dùng theo những nghĩa sai lạc mà thôi, dù có những nhà « thông thái » khó tính như ông Nguyễn triều Luật muốn sửa chữa lại. Tập quán, đó là một nhà thông thái trong ngôn ngữ một nước nhiều khi nhất định đòi thông thái hơn các nhà ngôn ngữ học. Đấy, tôi đố ông Nguyễn triệu Luật cãi được rằng « tử tế » và « lịch sự » không có nghĩa « tử tế » và « lịch sự » trong văn chương bình dân! Và tôi nói nhỏ với ông Luật câu này: « Cũng như tôi, ông vẫn dùng chữ « tử tế » và chữ «lịch sự » theo nghĩa tục.

Như thế đủ tỏ cái sức mạnh của tập quán trong văn chương. Và, với những tập quán, phong tục phiền phức của nước ta, khó lòng sau đây chúng ta có thể dùng được một tiếng, một chữ đại danh từ rộng nghĩa như chữ « il » của người Pháp.

Nói rằng nước Pháp là một nước dân chủ, bình đẳng, nên cách xưng hô của người Pháp bình đẳng hơn cách xưng hô của người mình, thì sao ở thế kỷ mười sáu, mười bảy, dưới quyền độc đoán của vua chúa, những tiếng đại danh từ kia đã có rồi, và vẫn không bị tiêu diệt dù người ta dùng chung nó để thay ông vua cũng như để thay một anh tiều phu nghèo hèn hay một cái bút chì, một tờ giấy.

Vậy thì một ý « tôn ti trật tự » không đủ giảng nghĩa sự khiếm khuyết của văn chương ta. Tôi chắc chỉ tại thời trước ta chưa có một nền văn chương. Các cụ ta viết văn Tàu, thì còn cần gì lưu tâm đến sự thiếu đại danh từ trong quốc văn, một thứ văn bá láp của dân gian. Nếu các cụ cũng băn khoăn, khó chịu, cũng tìm tòi như chúng ta ngày nay, thì chắc hẳn chữ đại danh từ chung kia chúng ta đã có rồi.

Vậy tiếng gì, chữ gì đã có, và đã dùng rộng trong khắp dân gian, không một sức mạnh nào có thể xóa bỏ hẳn đi được. Và nếu ta không có một đại danh từ trong văn chương vào loại những chữ *il, elle, he, she, tha, bí*, chỉ tại ta chưa có bao giờ. Vì thế tôi ngờ rằng chữ « nghỉ » chỉ là một thổ ngữ dùng riêng ở một địa phương Nếu không, sao lại chóng bị người ta quên lãng được!

●

Một tiếng đại danh từ nữa không bị quên lãng hẳn nhưng không thành được một tiếng phổ thông. Đó là tiếng « Y ».

Y là một chữ Tàu nhập tịch quốc văn đã lâu năm, song vẫn thấy ít dùng, hay chỉ thấy dùng trong các bản công văn, án văn, dù chữ ấy rất giản dị, và ngắn nhất trong lối chua bằng quốc ngữ của ta. Có sự đáng tiếc này là bởi ngày xưa các nhà học thức chỉ dùng tiếng « y » trong câu chuyện văn chương phong nhã với nhau mà thôi, còn khi nói với bọn vô học, khi nói với đàn bà, tôi tớ lại vẫn dùng những tiếng « nó » hay « hắn ». Vì vậy, tiếng « y » đã không được phổ thông trong dân gian.

Đó lại thêm một chứng cớ để tỏ rõ sức mạnh của tập quán trong văn chương.

Hiện nay đã có nhà văn dùng chữ «y» thay cho chữ «chàng» và cả chữ « nàng » nữa, nhưng dùng một cách rụt rè, e ngại. Rồi không thấy ai dùng theo mình, nhà văn lại bỏ «y» mà quay về anh ấy, chị ấy, ông ấy, bà ấy, nếu không trở lại với chàng và nàng.

« Người ấy », « anh ấy », « chị ấy », « ông ấy, » « bà ấy, » không phải là đại danh từ, cũng như « Cet homme là », « cette femme là » không phải là đại danh từ trong Pháp văn. Ta không thể tưởng tượng một trang Pháp văn đầy những chữ nặng nề « cette femme là, celui là, celle là. » Những chữ « anh ta », « ông ấy », « người ấy » «bác ta » cũng vậy, chỉ làm cho văn Annam thêm nặng nề, trong khi mình đã có sẵn những đại danh từ rất nhẹ nhàng thanh thoát mà mình không chịu dùng.

Chưa kể chữ « nghỉ » và chữ « y » mà chúng ta ước ao sẽ được phổ thông, hiện ta đương sẵn có chữ « chàng » và chữ « nàng », sao ta không dùng? Nói rằng « chàng » và «nàng» người ta chỉ viết mà không nói! Nhưng chắc chắn đã có một thời người nói « chàng » và « nàng » như người ta nói « anh ấy, chị ấy ». Ở Mường, một dân tộc Aanam cổ, chữ « nường » hay « nàng » còn dùng trong ngôn ngữ, điều này đủ chứng thực rằng hai người mình vẫn nói « chàng, nàng, » nói đã từ đời thượng cổ.

Và biết đâu, ít lâu nữa nếu ta muốn, tiếng « chàng » và tiếng « nàng » lại không nghe thấy trong câu chuyện.

Vì sao hai chữ « chàng, nàng » rất giản dị và rất hay ấy lại mất trong ngôn ngữ của ta? Và mất từ bao giờ? Phải chăng từ thời ta bị Tàu đô hộ và chữ « nô » tàu biến đổi thành chữ « nó » annam? Hay từ ngày các cụ đạo mạo thấy chữ « chàng » và chữ « nàng » có vẻ lẳng lơ nên không dùng nữa và cấm cả con cái dùng trong ngôn ngữ? Sự thực thì hai chữ « chàng » và « nàng » cũng có âu yếm, nhất trong những thơ lục bát của ta. Nhưng âu yếm không phải là một tội đề đến nỗi bị ruồng bỏ. Vả âu yếm là vì lời văn êm dịu của các thi nhân, hơn là vì cái nghĩa nội dung, cái giá trị chân thực của hai đại danh từ.

« Chàng » và « Nàng » chỉ còn một điều bất tiện, là trẻ quá. Nói đến một ông cụ bảy mươi, ta không thể viết: « chàng già yếu » được. Ta vẫn phải dùng chữ « ông lão » hay « cụ già ».

Bởi lẽ đó, tuy hiện nay phải tạm dùng « chàng, nàng », tôi vẫn ao ước rằng một ngày kia chữ « y » hay chữ « nghỉ » (có lẽ chữ này hơn vì chưa có nghĩa khinh miệt) sẽ được kế chân, trong ngôn ngữ và văn chương.

Khái Hưng



— Cụ lý ạ, độ này khan giấy nên báo phải bớt ít trang lại.

— Biết thế cho nên tôi có dám đọc nhiều đâu. Trang nào tôi cũng đọc một nửa thôi.

« Đầm Vạc »

(Tiếp theo trang 5)

Cả hai bà cùng tìu nghìu không bằng lòng. Vì cả hai cùng nhìn thấy mình nhất. Nhưng không bằng lòng hơn hai bà, không bằng lòng một cách ầm ỹ, tức tối là hai phe của hai bà. Người ta nghe thấy những câu xui giục: « Không chịu thế, chị Mai ạ, chị nhất rõ ràng ai cũng biết! » « Thế thì ức lắm chị Long ạ! Chị nhất hẳn hoi ai cũng trông thấy. »

Sau cuộc bơi đàn bà, đến cuộc bơi đàn ông. Nhưng lúc ấy tất cả những người đi xem, hội viên và không hội viên, chia ra hai cánh, cánh bà Mai và cánh bà Long, đương bàn tán, phàn nàn, bực tức, cãi cọ, không ai để ý đến ba người đàn ông vào chung kết, dù trận đấu có kịch liệt giữa hai lực sĩ Đạo, Sĩ.

Kết cục nhất Đạo, nhì Sĩ, ba Quý (không ở hội bơi nào).

Sĩ mới giỏi lên, nhưng có lẽ đã giỏi lắm, vì thấy có nhiều hội viên « Đầm Vạc » đánh cá Sĩ nhất. Thiết tưởng Sĩ nhì là chỉ tại cái tên Sĩ. Có đời thủa nào Sĩ lại ở trên Đạo được, vì bao giờ cũng Đạo Sĩ chứ!

Định giải

Giải đàn ông thì thứ tự đã rành rành ra đấy. Nhưng còn giải đàn bà. Ai lĩnh giải nhất, và ai lĩnh giải nhì?

Giải nhất là một cái đồng hồ.

Cái đồng hồ giơ lên bốn bàn tay đỡ lấy.

Một người bàn: «Giá chặt ra làm đôi. »

Bà Long nói: « Tôi nhường giải, nhưng phải tuyên bố rằng tôi nhất! »

Không xong, khi nào bà Mai lại chịu cái nước ấy! Bà đáp: «Tôi nhất, nhưng ông trọng tài đã tuyên bố «hòa» thì tôi cũng phải chịu đó thôi.»

Chỉ có Thưởng là may. Vì giải nhì không ai thèm lĩnh thành thử cô lĩnh vậy.

Hội hoa đăng

Tối hôm ấy cái bán đảo trên có câu lạc-bộ « Đầm Vạc » biến thành một đóa hoa: Gần nghìn đèn lồng đèn xếp ven đồi, và trên mặt nước. Các thuyền hoa đăng lượn đi lượn lại làm hoạt động cả một góc đầm.

Trên « câu lạc-bộ » các hội viên cũng hoạt động theo nhịp âm nhạc của các tài tử trong hội. Những tài tử ấy lại là những lực sĩ đã cùng nhau đọ tài lúc ban chiều: Đạo, Quý, Tam, Hòa...

Chín giờ, có đốt cây bông và thả đèn trời.

Dân hạt Vĩnh-yên đứng đông nghịt ở phía bờ bên kia ngó sang. Họ lấy làm vui vẻ lắm, luôn luôn vỗ tay hò reo, sung sướng.

Khái Hưng

Cải chính — Hai bà Mai, Long vừa viết thư về tòa báo cải chính: Hai bà chỉ tranh nhau đùa cho ngày hội thêm vui, và để tỏ cho thiên hạ biết « Đầm Vạc » có nhiều nhân tài như thế đó.

Cùng các bạn gái

Cô Yetta trước đã làm tại tiệm hớt tóc ở Dalat, có bằng tốt nghiệp của Chánh phủ Pháp về khoa tô sửa sắc đẹp đã bắt đầu tiếp các bạn tại

MỸ VIỆN « MA BEAUTE »

6, BORGNIS DESBORDES — HANOI

Sửa lại TÀN HƯƠNG, TRỨNG CÁ, CHÂN LÔNG NỞ và những khuyết điểm khác trên mặt theo phương pháp của bác sĩ Peytoureau tại Paris.

Sửa sang sắc đẹp bằng quang tuyến V. và U. V.

Sửa sang mớ tóc rất cẩn thận.

Ở đây, một nhà tốt nghiệp về khoa hớt tóc và chuyên môn về cách ruộm tóc bằng dầu hoặc thuốc ruộm sẽ được vân hạnh tiếp các bạn gái.

UỐN TÓC BẰNG ĐIỆN — SỬA LẠI CÁC LỐI TÓC

SỬA MÓNG TAY và MÓNG CHÂN

Giá đặc biệt cho các bạn gái từ 7 Novembre cho đến 7 Décembre 1939

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

BÀN LUẬN QUANH NHỮNG CON SỐ

THỨ TƯ trước nữa, ở Đấu lý, đã xổ bộ thứ hai của kỳ phát hành lần thứ ba cuộc xổ số Đông pháp. Tất nhiên có một số người sung sướng, và một số nhiều người hơi thất vọng. Chính thực ra, thất vọng chỉ là một cách nói ; họ chỉ thản nhiên mà thôi. Mua một cái số, người ta mua một ít hy vọng để nâng niu từ lúc mua cho đến ngày xổ số, thế thôi. Về sau, họ không còn để ý đến nữa, (cho đến lúc lại bỏ tiền ra mua một cái số khác).

◆

Có một điều chúng ta nhận được : là số độc đắc không bao giờ về Bắc kỳ. Trung kỳ được một lần, còn toàn là về Nam kỳ cả. Có phải vì Nam kỳ mua nhiều vé hơn không ? Hẳn không phải, vì chỉ cần một vé để trúng số độc đắc. Vì lẽ bí mật gì mà Bắc kỳ vô duyên với số độc đắc thế ? Không ai biết hết.

◆

Mấy kỳ trước, số độc đắc là 10 vạn ; bây giờ chỉ còn có 6 vạn. Người trúng số độc đắc những kỳ sau này có thể tự cho là mình đã thiệt thòi : họ mất đứt đi 4 vạn, một số tiền lớn. Có người nào trúng số 6 vạn mà lại buồn và tiếc không nhỉ ? Giá trúng từ trước, có phải được những 10 vạn không ! Thế rồi ông ta dám ra quên ăn mất ngủ, và tiếc của đến gầy cả người.

Trái lại, giờ có thêm hơn 50 số an ủi, mỗi số 500p. Kể đáng lẽ không được gì (nhưng đáng lẽ đã được 6 vạn) mà lại được 500p. thì cũng có thể tự an ủi được. Nhất là hai người có vé số chỉ sai với số độc đắc một con số hơn hay kém về hàng cuối cùng. Bởi cùng một tập vé, nếu họ lấy cái vé trên hay cái vé dưới một vé, họ đã là một phú ông rồi. Muốn công bằng, tôi tưởng nên an ủi cho hai người sấu số ấy mỗi người vài nghìn đồng mới phải. Cái mối tiếc của họ có thể làm họ khổ sở suốt đời.

◆

Ví dụ bây giờ có người mua một tập 10 vé. Trong số vé ấy, có vé trúng số độc đắc. Người ấy được 6 vạn. Nhưng còn chín vé kia, bởi chỉ sai với vé độc đắc có một con số, cũng sẽ được mỗi số 500p. Vậy người trúng số độc đắc của ta được số tiền an ủi là 4500p. An ủi cái gì ? An ủi vì đã trúng số 6 vạn. Đó là một sự thực sâu xa, vì trúng 6 vạn có thể coi là một cái nạn lớn lao được. Gây lòng ghen ghét trong các người quen, mất những bạn thực, được rất những bạn tiền, và nhất là mất cả những đức tính mình có, trở nên kiêu ngạo, làm bộ, ấy là những cái không hay mà số tiền 6 vạn sẽ đem đến cho mình. Thật đối với những điều thiệt thòi ấy, 6 vạn chứ đến 10 vạn cũng chưa đủ để đền bù. Ấy thế cho nên phải cần an ủi thêm số tiền 4500 nữa.

Nhưng có một điều : biết những cái hại như thế, ông có còn cầu ước và thích được trúng số độc đắc nữa không ? Trả lời không cũng thật là khó. Bởi trong thâm tâm ai cũng nghĩ rằng, nếu có trúng số độc đắc, mình vẫn như cũ, không thay đổi chút nào, vẫn tử tế, nhũn nhặn, thương người.

Cho đến lúc được trúng thật.

May mà mỗi kỳ số chỉ có một người được trúng thôi. Chứ nếu không thì xã hội này chả mấy lúc mà không ở được.

◆

Tôi có một lệ : mua vé số không bao giờ xem và nhớ số vé cả. Nhớ để làm gì ? Ngộ nhỡ đánh mất thì sao ? Có phải tiếc suốt đời không. Tai hại hơn nữa : không đánh mất, nhưng để lại cho một người bạn, rồi người này trúng số độc đắc. Rồi nó thì cho mình năm bảy đồng. Ồ ! thà đánh mất còn dỡ tức hơn.

Người ta kể chuyện, về kỳ phát hành thứ hai, một viên thư ký ở Saigon có mua một tập 10 vé số. Ngồi ô tô thuê, ông giở tập vé kiểm lại và biên số vé. Bác tài lái ô tô trông thấy, hỏi đùa rằng :

— Chà, nhiều giấu nhỉ ! Để lại cho tôi một cái nào.

Bác tài ngạc nhiên thấy ông khách bằng lòng để lại thật. Bác bỏ tiền ra mua lại ; chiếc vé đó kỳ xổ số ấy trúng 2 vạn đồng. Khi biết được tin ấy — vì bác đã dại dột biên giữ các số vé — người thư ký kia phát điên. Ngẩn ngơ như người mất hồn, nói lảm nhảm cả ngày, và vì thế thành ra bị đuổi, rồi thất nghiệp. Người ta thấy bác lang thang các đường phố, vẻ tiều tụy và bơ phờ, thỉnh thoảng lại đọc con số trúng lên, rồi nấc ra cười, xong lại khóc. Các bạn bè thương hại tìm cách an ủi bác, bác lấy tay trỏ lên trán mà nói rằng :

— Giá bây giờ ai có cách làm cho tôi quên được ! Quên rằng đã không mua cái vé ấy. Tôi muốn quên lắm, trời ơi, muốn quên đi, nhưng không được, nó cứ ở đây !

Rồi bác hạ giọng như thầm thì :

— Tôi vẫn còn nhớ, vẫn còn nhớ, anh biết không ?

Chẳng biết nhà triết học nào đã nói câu sâu sắc rằng : trí nhớ là cái hình phạt của loài người ?

◆

Theo đúng khoa học và nhẽ phải ra, thì số nào cũng có thể may rủi như số nào. Nhưng trong lúc mua số người ta chọn lựa các con số theo những lý do bí mật và mầu nhiệm nào ấy. Mỗi người thích một con số riêng, mà chính họ cũng không giảng được. Họ lại ghét nhiều con số khác, cũng không biết vì lẽ gì.

Những vé số ; 000001, hay 111111, hay 123456 chẳng hạn, cũng có thể trúng số độc đắc như những con số khác. Vậy mà chắc không ai muốn mua. Tại sao?

◆

Nhưng có một điều làm tôi sung sướng hơn hết, là những lời triết lý sâu sắc (tôi tự khen thế) trên này vẫn không ngăn ngừa ai đừng mua số cả. Tất cả những cái tính khoa học chắc chắn, tất cả những lý lẽ xác đáng, cũng không ngăn nổi ông và tôi vẫn mua số như thường, và vẫn hy vọng trúng số độc đắc mười vạn bạc.

Âu cũng là một sự hay. Vì nếu trong việc gì, người ta cũng chỉ theo lẽ phải và tính toán thì cuộc đời buồn chết.

THIỆN SĨ

MẤY VẦN THƠ

Xuân đâu

Trời xanh thế ! hàng cây thơ biết mấy !
Vườn non sao ! đường cỏ mộng bao nhiêu,
Khi Phạm-Thái gặp Quỳnh-Như thuở ấy
Khi chàng Kim vừa được thấy nàng Kiều.

●

Hỡi năm tháng vội đi làm quá khứ
Trở về đây ! và đem trở về đây
Rượu nơi mắt với khi nhìn ướm thử,
Gấm trong lòng và khi đứng chờ ngây.

●

Và nhạc phấn dưới chân mừng sánh bước ;
Và tơ giăng trong lời nhỏ khơi ngòi ;
Tà áo mới cũng say mùi gió nước ;
Dặng mi dài xao động ánh dương vui.

●

Thiêng liêng quá, những chiều không dám nói,
Những tay e, những đầu gượng cúi mau ;
Chìm giữa nắng sao mà kêu đến chói !
Ôi vô cùng trong một phút nhìn nhau !

●

Cho ta xin, cho ta xin sắc đỏ,
Xin màu xanh về tô lại khung đời ;
Trời ơi, trời ơi, đâu rồi tuổi nhỏ ?
Hôm xưa đâu rồi, trời ơi trời ơi !

Xuân-Diệu

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert — Namdinh

GRANDE EXPOSITION

de tissus Anglais dernier cri pour

HIVER 1939

chez LEMUR

14, RUE DES CUIRS - HANOI

L'homme difficile y trouvera sûrement son choix

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bịnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tổ ông đốc học hào) Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne Tândinh, Saigon

Blouson
ARISTO !!
MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque
ARISTO
của hãng NAM-HAI chế tạo thì chắc chắn là được của tốt.
Nhiều kiểu rất mốt.
Không nên ngần ngại.
NAM - HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Sơn

Quần áo trẻ em kiểu mới
MÙA RÉT
1940
VĨNH-LONG
63 Rue de la Citadelle — HANOI
BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ
khắp các nơi

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939
CABINE PROPHYLACTIQUE
du Docteur HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes
Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin
Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes
(Đề phòng bệnh hoa-liễu)
N° 2, RUELLE HỘI-VŨ

ĐẸP

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)



Ở trên cây xuống thấy Trinh buồn, Nam ngẫm nghĩ. Nam cho rằng Trinh đương lo lắng vì tương lai của nàng. Các bạn nàng dần dần lấy chồng cả. Rồi nàng cũng sẽ đi lấy chồng : Không biết có gặp được người xứng đáng không ? Hay vì nhà nghèo không có của hồi môn, nàng sẽ không được những nơi tử tế lưu ý tới, dù nàng có nhan sắc chẳng kém gì ai. Lại điều này : Nàng đi lấy chồng thì ai trông coi cửa hàng cho « cậu » ? Thục còn đương bận học, mà dù Thục có đỗ nữa, cũng đi dạy học chứ vị tất đã chịu ngồi bán hàng. Vậy ai sẽ săn sóc đàn em bé ?

Nam tưởng tượng bỗng ra một thiên tiểu thuyết. Sức tưởng tượng vẫn luôn luôn hoạt động trong óc chàng. Và không lần nào gặp một đứa bé lang thang ngoài phố, hay một bà lão già lủi thủi một mình mà chàng không nghĩ, không phác ra cả một đời tưởng tượng của những người khổ sở ấy.

Chàng nhìn Trinh, hỏi :

— Bao giờ chị Trinh có việc vui mừng đấy ?

Trinh cười buồn :

— Chưa biết bao giờ. Có lẽ không bao giờ cũng nên.

— Trinh chỉ nói dại dột ! Xinh đẹp như Trinh thì thiếu gì người muốn lấy !

— Cần nhất là phải xem cháu có muốn lấy không đã chứ !

— Kìa lại cháu !

Trinh chữa :

— À ! cháu quên, xin lỗi anh !

Rồi Trinh cười vui vẻ kể liến thoắng như đã quên hết phiền muộn.

— Buồn cười quá anh ạ. Độ nghỉ hè em ra Đồ sơn chơi mấy hôm với chị Hoan. Ông giáo Minh là bạn cậu em cũng nghỉ mát ở Đồ sơn. Em vẫn chào là bác và xưng con. Một hôm em cùng đi với vợ chồng Hoan gặp ông Minh ở giữa đường. Ông Minh lại là bạn Hoan. Em khó nghĩ quá, chả biết xưng hô ra sao, vì sợ xưng con thì ngượng chết với Hoan, nó chỉ gọi Minh trống không hay anh Minh thôi. Thành thử suốt một giờ mình câm như con cá chép.

Nam bẽn lẽn nhìn cô thiếu nữ láu lỉnh và tinh quái. Lúc ấy ở trong nhà có tiếng cười ầm ỹ. Hai người chạy vào. Nam hỏi :

— Cái gì thế, Lan ?

— Đây này anh mở ra mà coi. Đồ mừng của anh Ngọc. Em vừa gói lại trả anh đấy.

Nam đứng ngắm hai cái hộp rất to bọc giấy đỏ và chằng giây vàng. Liền mở ra. Thì đó là hai chồng hộp xếp lồng vào nhau và trong mỗi cái hộp nhỏ nhất có một cái lọ Nhật bản bé xíu.

Nam cười sung sướng bày đôi lọ « chim chích » ra bàn nói :

— Để Lan cầm bàn chải đánh móng tay thì vừa xinh.

II

Bảy giờ kém mười lăm, người đến dự tiệc đã khá đông, ngồi uống rượu và chè tàu khai vị ở cái hiên rộng, ngay phía trước phòng ăn. Đó toàn là đàn ông ; các bà, các cô, ở cả trong phòng khách.

Trời mát và khô ráo, tuy đã cuối tháng một. Từng bọn ngồi tụm lại từng chỗ, nói chuyện. Và câu chuyện như còn e lệ, rụt rè, rì rầm, khe khẽ.

Nam chạy đi chạy lại từ đầu hiên nọ đến đầu hiên kia, tới mỗi chỗ nói một vài lời vui vẻ, hay khôi hài. Tiếng cười phá lên từng hồi. Rồi dần dần câu chuyện trở nên ròn rã. Không khí tẻ lạnh lúc ban đầu đã tan đi. Có lẽ vì một vài cốc rượu nhỏ đã kịp sưởi ấm các tâm hồn lãnh đạm và làm hoạt động các tâm hồn nhiệt náo. Nhưng nhất là vì Đình vừa tới, Đình, bạn học thời còn nhỏ của Nam, ngày nay làm đồn điền ở miền trung du. Đó là một nhạc sĩ, một võ sĩ, là linh hồn của các cuộc vui có chàng đến dự.

Sau khi chủ nhân giới thiệu mọi người với chàng, Đình ngơ ngác hỏi :

— Hết !

Ai nấy bật cười. Nam đáp :

— Chưa hết, vì các anh ấy chưa đến đủ.

Đình vẫn ngơ ngác :

— Các anh ấy ? Vậy không có các chị ấy ? Một bữa tiệc cưới chỉ có toàn các anh thì khiêu vũ làm sao, mà lại chua trên thiếp mời : « Sẽ có khiêu vũ ». Dễ thường chén xong, anh đưa chúng tôi đi Khâm Thiên cả chăng ?

Tiếng cười phá lên :

— Cũng được !

— Phải lắm !

Nam vội đáp :

— Các anh xoàng quá ! Các anh không nghe thấy tiếng các nàng tiên đó ư ?

Sự thực tiếng cười trong trẻo vui từ phòng khách bên cạnh đưa ra. Đình nói :

— Ừ ! Có thế chứ ! Nhưng sao lại nam nữ cách biệt thế ? Mà cô dâu đâu, không ra trình diện ?

Ngọc ghé tai Nam thì thầm. Và Nam bỏ vào trong nhà. Một lát chàng cùng Lan đi ra. Lan ngả đầu chào, dáng bộ bẽn lẽn, thẹn thùng. Mọi người khẽ nhổm lên đáp lễ. Mấy giây yên lặng ngượng ngùng sau những tiếng cười khúc khích. Rồi Nam nói :

— Thưa các anh, Lan và tôi... có... chén rượu... gọi là... mời các anh đến chứng kiến cho việc vui mừng của chúng tôi... Các anh đã đến đông đủ, chúng tôi rất cảm động và cám ơn lòng quý mến của các anh lắm lắm !

Một câu hỏi :

— Mừng tranh à ! Vì mới đây khánh thành phòng triển lãm kia mà !

— Vậy xin mời các anh vào khánh thành phòng triển lãm.

Ai nấy đứng dậy. Bọn người nhà tới tấp chạy lại chuyển ghế đi theo vì không đủ, người ta đã dùng ghế phòng ăn đem bày ra hiên làm phòng khách. Từ gian bên các cô trong những áo kiểu mới màu đỏ, màu nâu, màu đen, cũng phấp phới bước ra. Lan đi đầu, hướng dẫn

— Giới thiệu !

Đó là một câu vừa thốt ra trong làm đàn ông. Ai nấy quay lại nhìn.

— Phải rồi ! Anh Nam và chị Lan giới thiệu hai bên nam nữ đi, rồi cho xem tranh hay ăn tiệc tùy ý.

Sau những phút ngần ngại, do dự, bàn đi nói lại, Nam đành nhận lời, và hỏi :

— Xin bắt đầu giới thiệu từ người hơn tuổi trở xuống ?

Nhiều tiếng nhao nhao phản đối :

— Không ! Không được ! Làm thế thiệt cho bọn hơn tuổi lắm lắm.

Vậy xin giới thiệu lung tung vậy.

— Phải, giới thiệu lung tung.

Nam khôi hài hẳng dặng, như để lấy giọng, khiến ai nấy đều cười, rồi chàng trỏ một người nói :

—Thưa các bà, các cô, đây là anh Đức, một thi sĩ tài tử. .

Một câu ngắt lời :

— Un poète amateur ?

— Vâng nghĩa là một thi sĩ làm thơ chơi bời chứ không in bán, nhưng một thi sĩ... lớn, một thi sĩ.

—Một thi sĩ lớn, un grand poète ?

Mọi người nhìn Đức, và đều cười vui vẻ khi nhận thấy thân hình Đức to lớn.

Đức không giận, trái lại chàng còn lấy làm bằng lòng và ngả đầu nói tiếp :

— Thưa các chị, các anh, lớn đây là lớn người, chứ không phải lớn tiếng. Nhưng anh Nam giới thiệu tôi còn thiếu nhiều. Vì thiết tưởng một là nên giới thiệu cộc lốc, hai là đã giới thiệu có đuôi thì nên cho cái đuôi dài một chút, vậy tôi xin tự giới thiệu thêm :

« Tôi là một nhân viên của một « cứu hội », vì hội ấy nay hình như đã tan. Hội ấy là hội « Không lấy vợ ! » và sau cùng còn có ba hội viên : Nam, Nguyên và Đức tức tôi. Nay Nam vừa ra hội như các anh các chị đến chứng kiến tối hôm nay, vậy xin tuyên bố tan hội « Không lấy vợ ! »

Trong tiếng vỗ tay và tiếng cười, Nguyên phản đối :

— Không, không tan được ! Còn hai hội viên, thì hội vẫn còn !

Một người đáp :

— Nhưng Nguyên đã có vợ rồi và lại có con nữa, tôi biết !

Tiếng cười lại nổi. Nguyên bẽn lẽn đáp :

— Bậy nào !

— Vị chi còn có một hội viên, vậy hội « Không lấy vợ » có tan không, anh Đức, thi sĩ ?

Đình nói :

— Tan thì không tan, nhưng xin đổi hội « Không lấy vợ » của anh ra hội « Lấy vợ ! » Ngày xưa đức Gia-long chiêm bao thấy mất đầu. Một thầy tướng tán mộng bảo ngài sẽ làm vua, vì lúc bấy giờ ngài đương làm chúa mà chiêm bao mất đầu tức là chữ chủ mất cái chấm trên đầu thành chữ vương. Quá mấy năm sau ngài làm vua nước Annam thực. Ngày nay hội « Không lấy vợ » của các anh cũng đã mất đầu. Đầu là chữ « không » hay là anh Nam cũng vậy và mất là lấy vợ. Vậy chắc chắn hội của các anh sẽ thành hội « Lấy vợ » Không còn là chuyện mộng mị chiêm bao chiêm biếc gì nữa.

Tiếng cười phá lên. Một người kêu : « Hội lấy vợ vạn tuế ! » trong những tiếng vỗ tay đôm đốp. Rồi cuộc giới thiệu lại bắt đầu :

— Đây là anh Trọng kiến trúc sư, anh Nhiên cũng kiến trúc sư, anh Thanh-phong thi sĩ, anh Tùng họa sĩ, chưa có vợ.

— Có ở hội « Lấy vợ » không ?

Tùng đỏ mặt đáp — vì Tùng có tính dễ bẽn lẽn :

— Không.

—Vậy bao giờ chiêm bao mất đầu?

Tiếng cười trở nên ồn ào. Rồi cuộc giới thiệu lại tiến. Đến lượt Kế, một người chêm : « Papa Kế ! » khiến Trinh xấu hổ cúi gầm mặt xuống.



Nối lời Nam, Lan giới thiệu các bạn gái, hầu hết là những thiếu nữ, trong vòng hai mươi tuổi. Bên đàn ông trố mắt nhìn và lắng tai nghe :

— Đây là chị Lý, vừa đỗ bằng thành chung, đây là chị Liên cũng vừa đỗ bằng thành chung, đây là chị Trang, học năm thứ tư trường cao đẳng nữ học.

Hai mẫu câu « thành chung » và « cao đẳng nữ học » như hai điệp khúc trong một bài ca lấy đi lấy lại. Riệp ghé tai người đứng bên thì thầm :

— Hầu các cô đều ở trong hội « Lấy chồng » nên Lan mới giới thiệu chức tước các cô ấy ra.

Người kia đáp :

— Bậy ! Nếu quả thực muốn kén chồng cho bạn, thì Lan đã làm một việc thất sách. Sao không giới thiệu là con bà nọ bà kia và có tiếng giàu sụ. Đằng này Lan lại đi phô bày cái mà phần đông trong bọn ông sợ nhất : cái học vấn, nghĩa là cái thông thái của các cô.

Vợ Riệp cũng đậu bằng thành chung, nên chàng cạnh lòng cãi lại :

— Vô lý ! Một người đàn bà có học vấn và một người đàn bà « thông thái » khác nhau xa lắm chứ ! Trái ngược nhau nữa ! Anh coi, Lan ngoan ngoãn biết bao ! Cả Trinh nữa. Thục nữa.

— Thì vẫn ngoan ngoãn, cô nào mà chả ngoan ngoãn ! Nhưng điều cần nhất là có sẽ ngoan ngoãn với chồng không ?

— Càng ngoan ngoãn với chồng hơn chứ !

Giới thiệu xong, Nam và Lan mời khách vào tiệc, nữ phía trong nam phía ngoài, đối diện nhau. Nhưng vì số đàn ông đông hơn nên gần một chục người phải ngồi sang bên hàng ghế trong, ở hai đầu bàn :

Nam đứng dậy nói :

— Hôm nay là ngày vui mừng của hai chúng tôi... gọi là có chén rượu .. mời anh em, chị em đến chứng kiến cho.

Rồi lúng túng ngồi xuống Nam vẫn có tính cả thẹn ở chỗ đông người, nhất trong đó lại có các cô thiếu nữ xinh đẹp đăm đăm nhìn vào mặt chàng, vào miệng chàng đương nói.

— Bài diễn thuyết khai mạc ngắn quá.

— Khai mạc gì ?

— Khai mạc tiệc, chứ còn khai mạc gì.

— Chúng ta ăn chứ chúng ta có ngủ đâu mà cần phải diễn thuyết dai !

Trước những vẻ mặt hoa tươi cười, mỗi người bình phẩm một câu để làm duyên làm dáng.

Thư bàn :

— Trước khi nâng cốc mừng cô dâu chú rể, tưởng chúng ta nên có mấy lời mừng đáp lại.

— Vậy xin văn sĩ Thư đương cho việc khó khăn ấy.

— Khó khăn thì không khó khăn, nhưng xin nhường lời cho anh Kế, người hơn tuổi nhất đám.

Mọi người kêu :

— Phải rồi !

— Allez, papa Kế, levez-vous et parlez !

Kế ngập ngừng đứng dậy :

— Không thể thế được. Các văn sĩ thi sĩ mới khéo nói, chứ tôi chỉ là một họa sĩ, bắt tôi vẽ tranh thì còn có lý chứ bắt tôi đọc chúc từ thì tôi không dám nhận.

— Vậy anh Thư phải đọc chúc từ, vì anh đã nêu ra.

Thư giọng mỉa mai :

— Có nói thì nói, chứ đọc sao được vì có làm sẵn đâu mà bảo đọc !

Thư là một trí-thức rất hoạt bát, và khi đã ngà ngà say thì tàn nhẫn đối với khắp mọi người. Trong một khách thính có nhiều thiếu nữ thì tài ngôn luận của Thư không còn ai theo kịp mà cũng không còn ai chịu nổi. Vì để làm đẹp lòng phái đẹp chàng không từ một ai, nếu công kích, hay bỡn cợt một người, chàng có thể khiến được các cô thầm khen, và phục tài, dù người kia là bạn thân của chàng. Chàng không có ý hạ bạn xuống ! Chàng là người rất yêu quý và bênh vực bạn. Chàng chỉ đùa, và trong lúc bao nhiêu con mắt mỹ nhân như nhóm lửa mắt chàng và tim chàng và óc chàng và cả tâm hồn chàng, chàng không tự chủ được lời nói nữa, chỉ theo đà hùng biện mà đi tới mục đích. Mục đích đó là : lấy lòng các cô. Lúc tỉnh ra chàng không hối hận, vì cho đó là một tiệc rất thường : Bạn chàng cứ việc làm theo chàng ; người ta có thể là bạn thân mà vẫn là tình địch, tình địch tạm thời khi có những con mắt dịu dàng, cái miệng xinh tươi, đôi má mũm mĩm, tấm thân cân đối, nở nang. Rồi sau những phút đẹp dẽ, sung sướng ấy người ta lại là bạn thân. Chàng thường nói : « Sống là cạnh tranh, mà lúc có sắc đẹp ở trước mắt, ở bên mình là lúc mình sống nhất, không cạnh tranh sao được ! »

(Còn nữa)

Khái-Hưng



Loài vật có trí khôn không ?

Sự nảy nở các giác quan (sens) của loài vật tới một mực mà người ta chưa được rõ Nhưng loài vật có thể biết suy xét không, có biết thu thập và xếp đặt ý tưởng không, nói tóm lại, chúng có thể tỏ ra là có trí khôn không ?

Nhiều nhà thông thái trứ danh vẫn đã luôn luôn chú ý đến vấn đề ấy, và thường chia ra làm hai phái. Tưởng chỉ lấy hai thí dụ lớn cũng đủ : ông Montaigne cho rằng loài vật cũng có những đức tính tựa như người ta, thế mà ông Buffon thì cho chúng chỉ hành động như một cái máy, không giống chút nào với sự hiểu biết của trí khôn chúng ta.

Cứ ý riêng, chúng tôi tin rằng loài vật cũng có thể suy nghĩ. Chúng tôi tin chắc rằng chúng có ý nghĩ của chúng ; ý nghĩ ấy phát biểu bằng một thứ tiếng hơn hay kém hoàn toàn, tùy theo chỗ của chúng trên bực thang giá trị. Có biết bao nhiêu bằng cớ, bao nhiêu mẩu chuyện hay, lạ, và cảm động nữa !

Con vật gần chúng ta hơn hết là con chó. Đó là giống vật mà chúng tôi có thể tìm được nhiều thí dụ để chúng cho thuyết của chúng tôi.

◆

TRÍ KHÔN LOÀI CHIM. — Một thôm, một đôi én bắt đầu làm tổ dưới mái nhà của bà C...

Song chúng đã dùng gồm làm tài liệu cả sợi giây thép chạy dài theo mái nhà và là sợi giây chuông của bà C...

Bà không hay dùng giây ấy, vì bà chỉ giật chuông — mà đầu giây ở phòng bà — khi nào bà đau yếu, mà bà thì luôn luôn khỏe mạnh.

Nhưng chẳng có gì là không thể xảy đến, và bữa kia bà C... phải nằm dưỡng bệnh. Đó là một tai biến, cho đôi én mà tổ bị phá hoại tới ba phần tư ngay khi tiếng chuông giật thứ nhất.

Sau khi kêu sáo sác một hồi én định làm lại tổ. Nhưng công trình không đứng nổi, vì chuông giật luôn luôn.

Ai cũng tưởng chim sẽ phải đi làm tổ nơi khác, vì mỗi khi giật giây là tổ bị phá. Song được ít lâu người ta phải lấy làm lạ khi nhận ra rằng chim én không hoảng hốt nữa và tổ chúng không rơi xuống từng mảnh như trước.

Thì ra én đã bỏ cái giây chuông vào một thứ ống bằng đất, cũng như giây điện thoại và điện tín đặt trong những ống chì ở dưới cống.

Vậy như thế là yến đã xem xét những nguyên do sự tai nạn của chúng và hiểu rằng có thể tránh khỏi bằng cách ngăn riêng cái giây ấy ra cạnh tổ.

◆

Dưới đây là cuộc thí nghiệm về chim vẹt của nhà tự nhiên học Soupler.

Ông bỏ thức ăn hằng ngày của vẹt vào một cái tủ nhỏ mang đi được và có thể treo lên những chỗ khác nhau trên một bức tường của phòng thí nghiệm. Kiên nhẫn mãi, ông dạy được vẹt nói tiếng «tủ» mỗi khi ông chỉ tay vào cái tủ.

Rồi ông đọc tiếng « lên » mỗi khi ông chèo lên những bậc một cái thang để trước mặt con vật. Không bao lâu con vẹt cử động cánh và kêu « lên ! lên » cũng rõ như nó đã biết nói « tủ ».

Xong một bữa kia xảy ra một sự khác thường. Quen như mọi khi, người ta đã mang cái lồng vẹt vào buồng thí nghiệm. Cái tủ nhỏ đựng thức ăn của chim treo lên rất cao, gần trần nhà. Còn cái thang thì xếp vào một góc cùng với những đồ đạc khác.

Sau khi thử trăm 'phương nghìn kế để rẽ những cái xuốt ra bằng mỏ và chân, đột nhiên nó dừng hẳn lại, mắt nhìn dán vào góc phòng và kêu :

«Thang... lên... tủ !...»

Mấy tiếng đó là do sự gắng sức tốt đẹp của trí khôn. Cách xử sự của con vẹt ấy chỉ một trình độ về tâm lý cao hơn hết mà một con chim về giống nó có thể đạt tới ..»

◆

CON KHỈ VÀ CÁI TĂM. — Con khỉ nọ cứ mỗi lần ăn hạt giẻ thì lại đau răng, vì những mảnh vỏ nhỏ mắc vào kẽ răng hàm. Nó thử lấy tay móc ra nhưng không được. Khi ấy người ta sỉa răng trước mặt nó. Nó nhận xét kỹ càng rồi chìa tay xin.

Nhưng đáng lẽ đưa tăm cho khỉ thì người ta để cạnh nó một que sắt và hòn đá mài. Trước hết nó xiết một đầu que sắt lên trên hòn đá cho nhọn. Sau khi ăn hạt giẻ, nó cầm lấy que sắt để bắt chước người sỉa răng. Nhưng nó nhận ngay ra là cái que to quá. Tức khắc nó mang mài lại rồi lại thử sỉa răng. Nhưng que hãy còn to. Nó lại kiên nhẫn mài tới một tiếng đồng hồ cho đến khi nó có một cái que nhọn mà nó sỉa một cách khoái trá.

◆

GIÚP ĐỠ LẪN NHAU. — Những thí dụ trên đã tỏ rằng loài vật có trí khôn. Nhưng chúng ta hãy coi dưới đây, chúng còn có lòng tốt với nhau nữa.

Ở một cơ lính kia có một con ngựa già. Nó không nhai được cỏ và lúa nữa ; vậy bắn không bao lâu nó tất phải chết. Song người ta hết đỗi ngạc nhiên khi thấy hai con ngựa bên cạnh con ngựa già nhai cỏ và lúa cho nó (như thể ta nhai trầu cho người móm) và nó sống như thế được hai năm nữa.

Trong một cái chuồng lớn có nuôi nhiều thứ chim trong số hai con chim bạc má. Một hôm một con bạc-má bị một con chim lớn mổ chụi tới nỗi lông và gẫy một cánh, khiến nó không thể bay lên đậu trên cành được. Con bạc-má kia vội kiếm những thức mềm làm tổ cho bạn nằm và đêm lạnh, nó xòe một cánh ra để ấp cái lưng chụi lông và bị thương của bạn cho đến sáng. Con bạc má bị thương được chăm nom trong tám hôm thì khỏi.

◆

CẢ SÂU BỌ CŨNG BIẾT GIÚP NHAU. — Một bữa kia người ta thấy một con ong rơi xuống nước và sau khi đã vùng vẫy hoài, nằm chết lặng trên mặt nước. Những con khác xúm lại, đùn con ong bị nạn nổi lên và chạy chữa cho đến khi nó cất cánh bay lên được.

Giống kiến thì ai còn không biết thói tục của chúng ? Khi có cuộc xung đột với một giống kiến địch thì luôn luôn có một đội quân « hồng thập tự » theo ra bãi chiến trường để khênh những quân chết và bị thương về. Vì thế có bao giờ chúng ta thấy xác một con kiến « bỏ rơi » đâu.

◆

VÀI CÂU CHUYỆN VỀ GIỐNG CHÓ. — Những chuyện về chó thì kể có hàng trăm ; nào những con đã cứu chủ, những con đã nhịn đói nằm trên mộ chết theo chủ, những con đã làm những việc anh hùng nghĩa hiệp v. v... Chúng tôi chỉ lựa ra đây vài thí dụ để chứng rằng chó có một giác quan về luân lý, nghĩa là biết phân biệt điều hay điều giở.

Một hôm con chó của nhà tự nhiên học Romanes ăn cắp một miếng sườn rán ở trên bàn rồi tha vào gầm ghế. « Tôi trông thấy — lời ông Romanes — nhưng tôi lờ đi như không biết. Nó ở trong gầm hẳn mấy phút đồng hồ,

(Xem tiếp trang 11)



— Sức anh ăn bao nhiêu ?

— Xem thử tiền anh hay tiền tôi đã chứ.

NGÀY NAY NÓI

Các bạn chú ý : Xin các bạn có hỏi đúng thể lệ đã định, nghĩa là : 1. hỏi đủ và 2) mỗi câu hỏi biên vào một mảnh phần trắng để cho câu

Xin các bạn từ nay trở đi theo đúng thể trả lời được dễ dàng và mau chóng, các Và xin nhớ không trả lời những câu hỏi thể đăng lên báo

Của Lienlien. — 1.) Chữ « sic » là tiếng nước gì ?

— Chữ sic là tiếng latin, nghĩa là : như thế. Thường để sau một tiếng hay câu thuật lại của người khác, và có ngụ một ý khôi hài.

2.) Hai cái vết đen ở dưới hai chữ Ngày Mới trên bìa loại sách N. M. là cái gì ?

— Không có vết đen nào cả. Chỉ có một vùng đen lấm nổi bật hai chữ N. M. lên mà thôi.

Huu Gank, Hanoi. — «Đời Nay», trong «những bức thư tình» của ông Đoàn Phú Tứ, nói là «Mơ Hoa» (cùng tác giả) đang in, sao bây giờ bặt tăm ? (Tôi đợi). Đời Nay có xuất bản «các đảng phái» của Hoàng Đạo không ? (Tôi mong).

— Cuốn « Mơ Hoa » xuất bản hay không là quyền ở tác giả Đ. P. Tứ. Cuốn « Các đảng phái » của Hoàng Đạo sẽ xuất bản nay mai trong loại « Sách Nay Mới ». Về loại này Tiến đã có hai cuốn : Bàn lấy nước đọng, và Mười điều tâm niệm.

Lê v. Minh, Đình Dà. — 1) Có giếng khơi nước mát mà muốn làm cái máy nước để không phải dùng gầu kéo, thì có cách nào để đặt máy nước cho giản tiện nhất ? Và độ bao nhiêu tiền ?

— Ở bên Pháp, nơi các làng nhỏ, người ta dùng một lối trục quay (treuil) để quay thùng nước : một cái lèo, một cái xuống. Cách này giản tiện và không mất mấy tiền, đỡ khó nhọc hơn cái kéo gầu của ta.

Ở nhà quê muốn làm nhà tư gia theo kiểu mẫu ở «Ánh Sáng» có được không sở kiến nhà Ánh Sáng có cấm không ?

— Được lắm và rất nên. Hội Ánh Sáng sẵn lòng cho kiểu, và còn chỉ bảo những cách thức dựng nhà nữa.

Lưu mộng Anh, Vientiane. — 1.) Một người con gái tự kiếm thân mình cho một người đàn ông có quyền thế để mưu cầu chức tước cho cha hoặc anh mình đang bị vướng vào một tình trạng quẫn bách. Đối với người con gái ấy dư luận có nên khắc nghiệt không ?

— Trong xã hội ta, thường xảy ra nhiều trường hợp đau đớn và khốn nạn như nhiều thiếu nữ bị cha anh bắt ép phải hiến thân để mưu lợi. Những thiếu nữ đó chỉ đáng thương chứ không đáng trách. Còn tự mình hiến thân để mưu

Đừng để nước lên

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kém, mất ăn, tai lùng, hay chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ỷ sức, chơi bời quá độ, người thấy có quầng đen, mình mẩy bần thần. Những người đau mới mạnh, tinh thần kém. Những vị đã lâu không có con cái, v. v... Xin hãy dùng :

SÂM NHUNG BỔ THẬN TI

của PHỤC-ĐẢNG DƯỢC-PHÒNG, 130, Phố Huế, Hà-nội. Chúng tôi đảm bảo rằng sau khi dùng xong, chắc chắn sẽ được như ý muốn.

Phục-Đ

NÓI CHUYỆN

...c bạn có ... bài gửi đến tòa báo nhờ theo ... hỏi được hỏi hai câu mỗi tuần ; ...hìa là ... bỏ được ... mảnh giấy riêng, dưới chừa đủ ... vào mỗi câu trả lời.

... trắng dặn ... đi theo đ... mau chóng, các bạn khỏi phải chờ đợi lâu.

... những ... hỏi rõ tính cách riêng, hay không ... thể đăng ... báo.

N. N.

... chức vụ cho cha anh thì thực là một ... sự cai khinh mình quá. Cái danh lợi ... cho cha, anh trả bằng tất cả danh dự ... của đời mình, có phải là cái danh lợi ... đúng của mong không? Lúc nào cũng ... giữ gìn giá trị mình, đó là cách hay ... nhất để trả ơn cha mẹ.

L.) Một người con gái mới, trẻ, đẹp, vui vẻ, hoạt động, có rất nhiều bạn trai. Cũng vì thế mà sinh ra trong bọn này nhiều sự ... rắc rối phá hỏa đặt hèn hạ. Trong ... trường hợp ấy, người con gái nên xử trí ... sao để được vừa lòng cả mọi người ?

— Xử trí cho vừa lòng tất cả mọi người thì khó lắm, và nhiều khi như thế không thể được. Bạn đã bèn hạ thì tốt nhất là tuyệt giao với họ, còn giao thiệp với làm gì nữa.

Mlle Vinh, Hanam.—Cha mẹ tôi ép tôi lấy một người mà tôi không yêu nên tôi đã hết sức phản trần nhưng cha mẹ tôi không nghe. Vậy tôi phải làm thế nào để cho cha mẹ khỏi ép ? Hai bên cha mẹ đã bằng lòng cả mà cả người muốn lấy tôi, vậy tôi có nên nói thực cho người ấy nói tôi không thể yêu họ được không ?

— Dù thế nào mặc lòng, việc lập gia đình bao giờ cũng là một việc quan hệ, mà người trong cuộc phải hết sức thận trọng. Trước hết, cô phải bằng tự hỏi xem vì lẽ gì cô không yêu người cha mẹ định cưới, và những lẽ đó có đủ chính đáng, nhất là đủ *vững bền* để làm căn bản cho sự quả quyết của cô không. Người ta có thể lấy nhau rồi ái tình mới có. Nhưng, nếu cô cảm thấy một cách rõ rệt không thể yêu người kia được, cô phải trình bày những lý lẽ đó cho cha mẹ, và cô thể mượn em hay anh trai cô (nếu không tự cô viết cũng được) viết thư nói rõ cho người kia biết. Nhưng tôi chắc rằng cha mẹ cô sẽ hiểu rằng việc bó nhau ép uổng không đem lại được hạnh phúc, và sẽ sớm tránh cho cô việc giao thiệp bất đắc dĩ trên kia.

Chi Tường, Hưng-yên. — Tôi muốn lấy một người mà hai bên cha mẹ đã bằng lòng, nhưng người con gái không bằng lòng. Vậy tôi có nên để cha mẹ người con gái ép người ấy lấy tôi không ? Nếu tôi cứ để cha mẹ người con gái ấy ép phải lấy tôi thì có hại gì không ?

(Xem tiếp trong 14)

Tấn thảm kịch ở Scapa - Flow

Khi thi hành điều lệ 23 của hiệp ước đình chiến Rethondes. thì hôm 19 novembre 1918 có 76 chiếc tầu chiến Đức trọng tải tổng cộng 415.000 tấn phải rời cửa biển Wilhelmshaven (Đức) tới Scapa Flow ở quần đảo Orcades (phía bắc đảo Ecosses của Anh) và phải giữ ở đấy. Những tầu ấy đặt dưới quyền chỉ huy đô đốc Von Reuter.

Hôm 20 juin 1919 được tin chính phủ Đức sắp phải nhượng lại cho Đồng minh hạm đội thảy quân của mình thì hôm 21 juin Von Reuter hạ lệnh đánh đắm tất cả các tàu chiến. Lệnh ấy được thi hành ngay tức khắc. (D.I.)

Khi hút thuốc lá

KHi hút thuốc lá, chúng ta quên rằng cái thú vô tội mà trước kia đã làu đời người ta không biết tới ấy đã khiến người Âu thứ nhất dám hút thuốc trong xứ mình chịu mười năm tù tội.

Một nhà báo Tây-ban-nha mới đây có chuộc lại sự bất công ấy bằng cách nhắc lại cái kỷ niệm ông Rodrigo de Xérès mà rất yêu quí của chúng ta, vốn vừa là một ông hoàng lớn và vừa là một kẻ thương người, đã mang tất cả cơ ngũ của ngài đi theo.»

Và người ta không có thể trách cứ gì cả.

(Al. V.)

Tẩy chay

TRONG nhiều nước phong trào tẩy chay hàng hóa có khi là một cái mốt. Chẳng hạn người Áo tẩy chay hàng Đức. Người Serbes tẩy chay hàng và người Irlandais không chịu tiêu thụ hàng Ý ở Anh gửi tới.

Trong cuộc tẩy chay hàng hóa Anh, người Irlandais chương những tấm biển lớn có những câu sau đây :

« Chúng ta thề rằng sẽ đốt tất cả những hàng hóa nhập cảng của Anh, trừ ra có than của nước ấy. »

(Al. V.)

Một cái bút chì trong phổi

NĂM ngoái có một người đàn ông năm nhăm tuổi tới bệnh viện ở Manchester (Anh), kêu rằng rất đau đớn ở khoản ngực dưới. Người ta mang chàng chiếu điện thì xét ra cần phải mổ gấp lập tức. Ta hãy tưởng tượng sự kinh ngạc của nhà y-sĩ khi ông này mổ bệnh nhân ra, thấy một cái bút chì dài chừng hai mươi phân nằm trong phía phổi bên trái.

Khi bệnh nhân đã nói được, người ta hỏi chàng dài giòng về những chuyện xảy đến cho chàng từ trước, thì hay rằng cách đấy mười tám tháng, chàng có ngã thang, bị vài vết thương xoàng chữa khỏi ngay, nên chàng cũng không để ý tới làm gì. Điều khiến chàng phải lấy làm lạ hơn hết là cái bút chì chàng vẫn quen bỏ ở túi trên phía ngoài biến mất một cách khó hiểu. Thế mà nay người ta vừa mới thấy chính cái bút chì ấy ở trong phổi, phía bên trái.

(A. V.)



— Ở lớp ai đứng chót ?
— Chưa có ai cả.
— ? ? ?
— Vì anh đứng chót bị đuổi rồi.

LƯỢM LẶT

ngoài ra người ta vừa mới đặt một tấm biển ở mộ để tỏ lòng thành kính.

Người bạn du lịch của ông Christophe Colomb khi trở về nước có mang theo một ít lá thuốc. Một hôm ông nảy ra cái ý kiến quấn vài lá thuốc trước sự ngạc nhiên của vợ rồi châm lửa hút và ung dung thở khói ra đằng mũi. Bà vợ đáng thương kia hoảng sợ, vội đi trình nhà chức trách rằng chồng bà trở về « có ma quỉ nhập vào ». Người ta bắt ông tống ngục. Ong ở đấy mười năm. Khi ông ở tù ra thì ở Tây-ban-nha đã nhiều người hút thuốc lá.

(Al. V.)

Sự khôn khéo của nhà báo

HỒi nước Áo và Serbie bất hòa, người ta cấm báo chí đăng bất cứ một vấn đề gì về việc động binh và những hành động của quân đội, trái lệnh sẽ phải tội rất nặng. Tuy thế, một nhà viết báo ở một tỉnh Hung, nóng ruột báo cho độc giả mình cách hành động của quân đoàn trong tỉnh, đã đăng lên báo như sau đây : « Chúng tôi rất lấy làm tiếc phải báo tin cho độc giả hay rằng đại-úy nhà nhận và rất đáng trọng của chúng ta, vì có sức khỏe, đã phải rời xuống miền Nam. Nhưng đại-úy

Thọ

NHÀ văn Mỹ Archibald Henderson hỏi bạn là ông Bernand Shaw rằng vì lẽ gì ông này định đến ở xứ Hertfordshire, thì ông Shaw trả lời :

— Vì một hàng chữ ở nghĩa địa.

— ? ? ?

— Phải, ông ạ, ở đấy có ngôi mộ một người đàn bà chết năm 89 tuổi. Khi tôi đọc thấy trên mộ : «Đời bà đã ngắn ngủi», tôi tự nghĩ : « Không bao giờ tôi sẽ tìm được một khí hậu tốt như ở đây.»

(*Marianne*)
M. dịch

Loài vật có trí khôn không ?

(*Tiếp theo trang 10*)

phân vân vì hai cái ý tưởng : ăn cho khỏi đói và bổn phận. Ý tưởng sau này đã thắng ; nó từ từ ở trong gầm bò ra, đề miếng sườn bên chân tôi rồi lại nhảy tót vào trong gầm, gọi sao cũng không chịu ra nữa. Hẳn là nó sợ bị đánh nên đã hành động như thế. »

Vậy chắc con vật hiểu rằng đã làm như thế một điều giỏi và thấy một cảm giác giống như xấu hổ và hối hận.

Một câu chuyện khác về hai chó con cắn nhau, kết cuộc rất đẹp đẽ. Một con chó giữ nhà lớn và một con chó giống Terre-Neuve hễ gặp nhau là lăn xả vào cắn nhau, không ai gỡ ra nổi. Một hôm chúng vật lộn ở chỗ bến tầu, và cả hai con lăn xuống biển. Vì bờ biển xây dựng đứng nên chúng chỉ còn cách bơi vào bãi cát. Nhưng sóng thì lớn mà bãi cát thì xa. Con Terre-Neuve (giống chó này bơi rất giỏi vì kẽ ngón chân có lần da mỏng như chân vịt) chốc lát đã bỏ xa kẻ địch, nhưng, khi lên được bờ, nó lại nhảy xuống nước : nó trông thấy kẻ thù sắp chết đuối vì kiệt sức nên bơi ra cứu. Con Terre-Neuve cắn lấy vòng cổ con chó giữ nhà, nâng đầu con này lên khỏi mặt nước và đưa vào bờ.

Từ đấy không ai trông thấy chúng cắn nhau nữa. Hai kẻ địch nay đã trở nên đôi bạn thân.

Câu chuyện này đã cho chúng ta hai cái thí dụ : một đằng sự tận tâm nghĩa hiệp ; một đằng sự biết ơn.

◆

QUAN TÒA VÀ BỊ CÁO — Ở Mỹ có một giống quạ hội họp thành « phiên tòa », có kỳ hạn, để xử án. Trong hội đồng người ta thấy con thì ủ rũ, con thì cứng cỏi, con thì đạo mạo như quan tòa, con thì luôn luôn cử động kêu rầm rĩ. Khi hội đồng đông đủ người ta thấy chúng kêu vang rậy trong vài phút rồi bỗng yên lặng, cả đàn xúm vào mổ đánh vài ba con chim bị cáo. Những con này bị hành phạt, không qua kháng cự và cái chết của chúng kết liễu cuộc hội họp.

(Coi những thí dụ nêu ra trên đây, chúng ta có thể kết luận rằng loài vật không những có trí khôn mà còn có nhiều hay ít, tùy từng giống, những tính tình của người ta nữa.)

M. lược dịch

...ức đến trôn mới nhảy

...m, mắt ..., tai lùng bùng, lưng đau thắt, nhất là ...uá độ, ... người thấy xanh xao vàng vọt, mắt sâu, ...i mạnh, tinh thần không có, đi đứng không vững.

...hấy dùng :

...BỔ THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

...ƯỢC-HÀNG, 130, Rue de Paris — Cholon

...chúng tôi đảm bảo đảm sự công hiệu là sẽ giúp cho quý ngài được toại ý.

...Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

Muốn ăn các món cơm tay cho đúng vị, phải đến
Café Restaurant
JOSEPH
PHỐ BICHOT, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

Lỗi nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm ?
— Không hư sao được, mợ ấy đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì ?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ tội cho em, ở với nhau hơn 10 năm, bây giờ nhà em đâm ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở đàng nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BỔ-HẠCH VẠN-BẢO.

Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yêu, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caisses — Hanoi

GIỮA NHỮNG « TRAI, GÁI LÀM TIỀN »

ANH Đ. nhìn cô gái bạn chúng tôi và nhìn tôi một cách tinh-quái. Anh mỉm cười, thong thả nói, nhưng tôi không hiểu anh nói đùa hay nói thật :

— Cái nghề « làm nhân-tình », tức là nghề cô đầu, có « đứa » đảm bảo là khổ, ma sœur ạ. Tôi tưởng sướng, chứ sao lại khổ được? Chỉ ăn, đùa, rồi nằm, tưởng không còn ai sướng hơn. Cứ mỗi khi vấp phải một anh ngốc si-tình, thì lại càng sướng nữa. Thôi thì muốn sao được vậy, trừ có ông Trăng trên trời mà thôi.

Giọng anh tự nhiên đứng đắn lắm :

« Gạo này, gặp những ông Tầu tránh nạn, cô đầu trẻ quá lắm. Không lấy được ông Trăng, thì lấy tạm mấy ông con cụ Trời vậy, những ông béo xụ, danh tiếng, có tiền nhiều như đất.

Anh đếm bằng ngón tay :

« Chắc ma sœur đã đọc báo? Tất biết tiếng một ông « Tào Tháo » tị nạn sang đây rồi chết non ở đây? Và tất ma sœur lại biết tiếng một danh-ca, tự xưng là Marlich Diétrène hay là Marlène Diétrich, mũi thường thuỡn, mặt tựa con rơi, người dẹt như đồng hồ Lip?

« Anh Tào Tháo tầu thả nhiều thứ lắm, để tiêu cái sầu nhớ nước. Cứ mỗi chị « xướng nủy » (thương nữ) đất Việt, si lang nhà Hán lại biếu một cái vòng ngọc đáng bốn năm chục. Riêng cho cô Marlène, chàng lặng hẳn một cái nhà gạch, tức là ngót vạn. Có thế mà thôi đâu? Mỗi chầu hát, địa vị anh em ta thì chỉ chi độ hai ba chục là nhiều, thế mà Hán-lang phóng ra ít nhất là ba trăm tờ. Ăn uống lè cỏ ra, vừa ăn vừa nhổ cũng chỉ hết một trăm, chứ bao nhiêu? Lại hai trăm. Cả một tháng lương của một ngài Tham, ngài Đốc.

« Ma sœur thử ngẫm mà xem? Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh. Phải không?

Anh Đ. nghỉ nói. Nhưng một anh khác đã nói tiếp theo :

— Tôi nghĩ nhục cho cái thân thế những anh Annam đi chơi quá! Nhưng may mà lại có một người Tây đã rửa cho cái nhục ấy. Rửa vào một cô gái nhảy Tàu, xấu chứ không đẹp. Vì, nếu đẹp thì đã không phải là rửa thù rồi!

« Thoạt tiên cho cô ả hẳn hai ngàn bạc, quý cô ả như vàng. Và đều đều mỗi tối, tiêu vì cô ả ít nhất là năm chục.

« Tuy vậy Tây lang cũng chỉ mới có bằng nửa Hán-lang...

◆

Bước đầu tiên

Thì giờ cứ nhạt nhẽo qua, những trò cấu xé ngấm ngầm, qua bữa tiệc mà có cả cơm rang, bánh cuốn.

Anh Đ. say đến đút tiền vào bánh cuốn, đút bánh cuốn vào túi, và đút mù soa vào mồm.

Anh say thật, hay giả say để được luồn luồn gần cô bạn gái, để được nhìn đến « treo » mắt lên bộ môi đỏ như máu đang trúm lại mà rú lên những điệu hát tây bằng tiếng ta.

Ông thầy bồi tây vẫn ăn, bết bát cơm rang này đến bát cơm rang khác. Tôi đoán chừng ông sẽ uống nước nhiều lắm. Và thầm nghĩ : « Ông này có cái tướng hơn người ta cái mồm! »

Anh Đ. tự nhiên nhìn cô bạn, nghẹo cổ nói :

— Ma sœur của tôi ơi! Đàn bà thật là chúa của muôn loài, kể cả cái loài của kẻ vô loài này. Ma soeur jolie, và jolie quá đi mất!

Cô không cự, chỉ mỉm mỉm cười một cách ngây thơ.

Hai giờ sau, tức là bốn giờ sáng rồi.

Cô băn khoăn, bồn chồn, luôn luôn đòi về, nhưng lại sợ thầy me đánh đòn. Cô đứng dậy, quả quyết vũ áo ra đi : cô lại ngồi phịch xuống ghế.

Một tiếng bàn rất khẽ, nhưng lọt đến tai tôi : « Cho về nhưng cấm tiền ra cửa. »

Anh Đ. có đủ điệu bộ, màu mè như vậy chặt lấy cô. Anh nhìn ra đường mà khuyên cô :

— Giờ này, chỉ còn có xe thùng. Hết đội xếp rồi. Nhưng nếu nhỡ còn sót lại lấy một người thôi, thì ma soeur liệu xử trí làm sao chỗ đó? Nào?

Cô nũng nịu người như làm nũng, và trả lời bằng cách đầu môi dưới ra. Nhanh như con thỏ, anh Đ. đã ôm lấy cô, mà... hôn.

Tôi chỉ nghe thấy cô « ứ » một tiếng nhỏ lắm, và anh Đ. trịnh trọng :

— Merci, ma soeur chérie!



Nửa giờ sau, cô đã nằm giữa đám cô đầu, như cô đầu.

◆

Để bênh vực cái cử chỉ đó, anh Đ. nói nhỏ với tôi :

— Hãng thả một quả bóng lên mây xanh để xét xem trên thiên đường có còn chỗ hay không! Còn chỗ, anh ạ! Bắt đầu từ ngày mai, bỉ nhân để dành tiền. Chỉ mười lăm tờ mỗng (giấy bạc một đồng) thôi. Là ma soeur có chạy lên trời.

◆

Đến đó, tôi hình như đã được chứng kiến một bước đầu còn ngờ nghệch của một kiếp xa ngã.

Và nếu muốn, anh Đ. đã có thể đổi cái đêm nhạt nhẽo đó ra một đêm ăn chơi theo lối La-mã ngày xưa...

◆

Về cô này, nửa tháng sau, anh Đ. đã kể cho tôi biết rằng cô đã chạy đi đâu hay là lên Trời thật như anh đã nói với tôi :

— Tôi rủ bắn đi ăn, rồi đi chơi, nghĩa là đi lên... Trời, ý mà! Hắn đòi đi ciné. Ciné tan, tôi hỏi thẳng bắn : « Anh muốn bao em, em có ưng không? »

« Hắn trả lời thật vớ vẩn : « Ấy, có một anh tham biên cũng bảo em như thế, ma em còn đang nghĩ xem... »

« Tôi bực mình rồn nốt một câu : « Trong khi đợi, anh bao em đêm nay vậy. » Hắn lại vớ vẩn : « Em là con nhà tử tế, chẳng có lam tiền như ai, và những cái gì tôi thôi nữa. » Và đánh độp một cái vào mặt mình : « Anh có ô-tô không? »

« Tôi hỏi : « Để làm gì? » Hắn đáp : « Để đi các tỉnh chơi. Ở đây, nó thế nào ấy. »

Anh Đ. thở dài : « Mười lăm đồng, vèo một cái, hết! Nhưng mà, cô ả kể cũng đã khá lắm mới làm cho tôi tiêu không tới tay tới mười lăm tờ.

« Vì thực ra, Hà-nội con nhà tử tế mà sao nhiều người khác đa mất xoàng với hắn chỉ có năm tờ là cùng thôi? »

Anh nghĩ một lát, rồi tìm ra một sự thật, rất cũ kỹ :

« Hay là, những anh ngốc lại chính là những anh khôn quá? »

◆

Ngốc và không ngốc.

Tôi vẫn nghĩ đến ông thầy bồi sáng, ăn cơm rang đêm đó, để nghĩ đến cách làm tiền của những cốc-tử tân-thời này. Và tôn công phu mới tìm được một tay sai của họ. Người đó, anh V., tôi đã tìm thấy, ở một nhà cô đầu khác. Anh V., sống lẫn lộn trong một đoàn-thể che tàn, sống mịt-mù trong khói thuốc phiện và hơn hết, đời anh là một kho-sách đáng cho Tú



làm tiền

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

Xuất gối ở đầu giường, nếu ông tú này có sống thật và còn sống.

Gần bàn đèn, anh ta nằm vo tròn người lại, khoan khoái như con mèo tìm được chỗ ấm.

Rồi mở đầu cho bao nhiêu chuyện có ý vị, bằng một câu, đáng lẽ nên kể từ mấy chục năm về trước:

— Cô đầu, dù sao, vẫn còn là một người đàn bà, nghĩa là có vô số tính chứ không phải là ít, lại yêu tiền lắm, lại rất lắm lắm. Họ làm cho tiền của ta nầy sang túi họ, chẳng có ảo-thuật gì cả. Chỉ vì: họ đã ngốc rồi, mình lại ngốc hơn. Phải không ông?

Tôi ừ. Anh ta hơi cựa cậy bộ xương vai, rồi cất cao giọng:

« Ngốc? Ối chao! Đời tôi thấy nhiều hơn khoai lang. Cái anh sắm ô tô mới cho đi diện với nhân tình, mà chẳng chịu khó, cố mà giận Me lấy một tị thôi, là một ngốc-sinh đáng khinh-khi, vì hắn có học. Đó là con mèo ghẻ làm lây ghẻ, bêu xấu cả bầy nhà ngốc.

« Cái anh con quan to ngồi thuyền với cô đầu, chợt thấy bóng một con cá bơi xát mặt sông. Không có gì để đùa chơi với cá, anh ta tháo nhẫn vàng đang đeo, cười bảo với chị em: « Cá thì... bời (tức là bơi), xem anh ném thử con cá thì... « bời » ! » Và tõm một cái! Nhẫn lăn xuống lòng sông. Cá không sầy vẩy. Chỉ có anh ta bị sầy vẩy đến chết. Tôi muốn nói: sau buổi ném vàng đuổi cá đó, chị em nó xấu lại mà rỉa cho đến lúc cụ cậu gần trần như rộng. Ngốc ấy là ngốc đáng ghét.

«Riêng có anh ngốc này, đáng thương lắm. Chính tôi là thầy dạy anh ta đi hát, tán gái đầu tiên ở V.T. Anh ta chưa già lắm, răng đeo, ăn vận ta, hoàn toàn Lý toét.

« Cái tàn anh ta cho chúng tôi ẩn núp, rộng vô cùng. Hơn nữa, muốn đánh bài cho vui « nhà » với chị em, anh không ngần ngại cho tôi và một thằng nữa mỗi lúc tới vài chục bạc.

« Xả thân » cho anh em như vậy, không phải là ngốc.

« Anh ta ngốc thế này kia: mỗi lần, về nhà quê bán đi một ít ruộng, được vài ngàn khuân ra. Bao nhiêu bạc giấy để tất cả hai túi. Phòng chị em xoáy, anh ta luôn luôn mặc áo dài. Rồi mượn thắt lưng xanh đỏ của chị em, mà quấn chẳng chịt khắp người, như một ông đồng.

« Ra về cẩn thận về đồng tiền lắm, nhưng thực ra, cụ cậu mê tít cô đầu chủ, và làm được ba việc vĩ-đại: Có bao nhiêu ruộng nương bán cho kỳ hết để tậu nhà cho người yêu, lấy tên cô ả, rồi ly-dị vợ cả và nghiện thuốc phiện. Những anh hiền lành, đỉnh-dù đã không chơi thì thôi. Một khi chơi, sao mà kinh thiên động địa đến thế?

« Cảnh trót tấn kịch đến chóng lắm. Nó như thế này: anh ta hết tiền, nhưng lấy địa-vị làm chồng cô ả, xuốt ngày yên trí ăn rồi nằm hút ở cái nhà anh ta đã tậu. Vì anh ta chưa biết lòng đàn bà đó thôi. Một buổi tối, đang nằm hút, xen-đầm đến bắt. Anh ta sợ quá cứ quần áo cánh, đi đất mà chạy bán sống bán chết. Ra khỏi nhà đó, rồi không bao giờ được vào nữa.

« Vợ mới anh con cô đầu ấy, muốn tống khứ cái « lỗi » ăn hại, nó đã đi trình đồn rằng anh ngốc của tôi, là du-côn, hát chịu nhà nó nhiều quá mà không trả tiền! »

◆

Trời sinh tôi ra...

Anh V. nghỉ hơi để đánh sát. Rồi anh đổi giọng:

« Nhưng một khi chúng ta đã không ngốc nữa thì cô đầu xanh ác bao nhiêu, lại càng dễ bị « gẫy » với chúng ta bấy nhiêu. Trời ra tai trong làng sơ phẩn, nên cho tôi ra đời, bảo bận bộ cho những thằng Ngốc. Nhất là cho tôi sống chưa biết đến bao giờ mới chết! Tôi hãy kể cho quan-bác nghe vài hành-động xoàng thôi. Những cái trò hát quýt thì bỏ đi vì thường quá rồi. Tôi muốn nói đến những cái gì mới mẻ kia! Nhất là tôi không muốn cho quan bác công bố tên tuổi các nạn nhân, vì biết đâu, họ chẳng nghĩ ra mà ăn trộm tôi?

◆

Đòi được?

« Cho tiền cô đầu, rồi đòi được là thường ạ. Một đêm tôi nằm với một con mới tập làm tiền, và quê kệch lắm. Tôi táo thì bật kiến trong lỗ ra, chỉ phải cái xấu xí thôi. Một con đầu quê có hiểu tán là cái gì? Chỉ có sòe tiền ra rồi bảo: « Nhé? nhé? » Thế là đủ. Mình phải sòe cho con này năm đồng, mới thăng nổi cái vớ vẩn của nó. Tôi thấy rõ nó nằm chềnh ềnh ra đó mà nhất định đếm đi đếm lại 5 tờ của mình gộp với 5 tờ của một thằng nào đó là 10 tờ sột soạt, mồm lầm bầm liên hồi như đĩ khấn tiên sư. Tức qua Nhất quyết ra một mẹo, cho con đó chết mất xác phen này.

« Lần đầy, mượn của thằng L. hai tờ giấy hai chục mà mình rõm biết chắc là tiền thu họ của vợ hắn, biên lấy số giấy. Rồi ga lấy con bé làm vợ, cho trước nó bốn chục làm vốn.

« Sáng dậy, đong một trò tuy dễ, nhưng phải khéo lắm: Gọi chủ ra, cứ là đã nuôi cô đầu ăn cắp. Quan viên quen như tôi mà nỡ để cho chị em soay hẳn 5 chục bạc. Đọc số giấy bạc lên, rồi bắt chủ khám cô đầu.

« Đưa nào dám tin rằng một thằng lỗ như tôi lại thả ra những 50 tờ cho một con chưa biết đánh phấn? Đứa nào dám thú rằng mình bán dâm hai lần: một lần lấy 5 của một thằng, một lần 45 đồng của thằng khác?

« Rút cục, con kia bị một trận đòn nên thân, mình lãi 5 đồng và hơn hết, chầu hát đó không trả.

« Ấy là vị nể bà chủ, không thì lên đồn, tất thị còn lôi thôi chán!

◆

Bán cô đầu

Anh V. vẫn không cười như thường. Như hắn nói một chuyện làm ăn lương thiện:

« Xuống Haiphong, rủ một con thật đẹp lên Hanoi. Rồi đem lại một nhà cô đầu khác nói là vợ mình, để vay của chủ vài chục. Được vài hôm, đưa ra một cái thơ, làm mặt buồn mà kể rằng: Vợ ai ngờ là nợ. Nó vốn có chồng trước mà không biết. Nay chồng nó đương kiện những kẻ buôn người quyến vợ nó. Bà chủ tôi tiền lại. Mình bảo chỉ còn cách: ở tù. Nhưng, người mua cũng vậy. Tù tất... Thế rồi êm. Chẳng êm thì làm gì tôi? Bộ một mụ chủ mà đến đồn cũng khét tiếng là tai ác, thì ít khi dám lên đồn lắm nhé?

« Lối đưa cô đầu, tôi đã dùng tới hai lần, cũng trôi chảy cả.

« Lần thứ ba, tôi đưa một con nhà thổ rất xinh từ Lạng Sơn về. Cũng êm như thường.

◆

Tôi làm phù thủy

Anh V., tới chỗ này, có vẻ hùng hồn lắm:

« Tất cả các sự tôi đã làng cho lũ chủ cô đầu, có cái này đã làm cho tôi thích nhất: tôi đã đóng vai phù thủy Mường!

« Tôi bát ở nhà cô T., một mụ chủ hay giở võ và ác có tiếng. Giữa lúc đó, mụ đang buồn vì một cô đầu mảnh nhà mụ vừa bị một anh quyến rũ đi mất. Việc lên đến đồn, vì bị lột mặt nạ, nên mụ thua kiện. Mụ có thể giết cả anh lẫn chị đi được. Lợi dụng cơ hội, tôi tự xung là có phép Mường làm bùa trù giết mòn người trong bảy hôm được.

« Mụ khẩn khoản xin tôi hãy làm chết thằng sở-khanh trước. Còn con kiều thì làm cho ốm lên ốm xuống, sau này. Mụ xin khấn hai chục. Lên mặt đạo-đức, tôi chỉ lấy tạm có mươi đồng, đủ dùng thôi.

« Và lập tức, trước lũ cô đầu, tôi giở phép lòe cho họ sợ. Tôi lấy bương đốt lên, múa may nhăng nhít và hát tiếng Mường: « ông tí to tit ta tát, tát ta tít to tí ông! (ông thì cho chết cả nát, nát cả chết cho thì ông!). Xong rồi lấy cái thông-phong, trợn mắt phùng mang, cắn ngoạm lấy một miếng chính giữa, nhai rau ráu. Rồi cầm cốc nước lã, tu một hơi, nuốt ráo cả thủy-tinh. Có gì đâu: nhai thông-phong cốt phải nhai cho thật kỹ cho nhỏ biến ra, rồi trong khi ngậm cốc thì nhè thủy-tinh vụn vào cốc nước. Thủy-tinh vụn lặn xuống đáy cốc, mình chỉ uống có nước lã không thôi.

« Thế mà họ ghê sợ, rùng mình thon thót và phục phép của thầy Mường lắm ra. Thầy Mường ra đằng sau đi tiểu. Ái chà! một con đầu mảnh theo ngay ra thôi. Lạy van xin



Của Mỹ-Duyên

Trong lớp học

THầy giảng ; — *Khi ra đường thì các trò phải đi theo lề bên phải...*

THỎ BUM — *đứng phắt dậy thưa: Thưa thầy,nếu ai cũng đi theo lề bên phải cả thì lề bên trái để làm gì ạ ?*

◆

Đi chơi khuya

— *Đêm nào « moa » đi chơi về khuya thì lối xóm ho cần-rần...*

— *Bộ « loa » làm rầy lắm sao ?*

— *Không, moa đâu ! « ma pham » làm rầy chớ !*

◆

Chiến tranh với hòa bình

Nơi trận-mạc hai người lính gặp nhau :

— *Uả ? Mày cũng đi lính ?*

— *Tao thờ chủ-nghĩa độc-thân, mà tao lại thích chiến-tranh, nên tao đi lính. Còn mày ?*

— *Tao có vợ, mà tao lại thích hòa-bình, nên tao cũng xin đi lính !*

◆

Của H. Cần

Rẻ hơn

— *Tàu ộ này đắt ghê, Hanoi — Thanh-hóa những 1p 80.*

— *Mua vé sortie rẻ hơn, có 0p05.*

Của Việt Tùng

Săn hổ.

Ở gần một làng trên đồng rừng, có một con hổ to, thường thường vẫn đến bắt lợn của dân.

Muốn trừ hại, ông chánh lồng treo giải thưởng 100p. cho người nào bắn được. Nhiều nhà thiện sạ đã phải chịu.

Một hôm, một anh chàng trẻ tuổi đến, tự xưng là Ba Khuếch, nhận xin đi trừ hại hộ dân làng, đòi một khẩu súng, một thắt lưng đạn và nhất định sẽ không lấy tiền thưởng, khi bắn được hổ.

Dân làng cảm động, đưa cho Ba Khuếch đủ đồ dùng rồi đợi khi Ba khuếch đi khỏi, đóng cổng làng lại, ngồi đợi.

Mãi gần bốn giờ chiều, dân làng bỗng nghe có tiếng hổ gầm ở đằng xa rồi thấy anh Ba Khuếch chạy đến đầu không mũ, súng rơi đâu mất, đằng sau có một con hổ đuổi theo Ba Khuếch hét :

— Chúng bay mở cổng mau, ta bắt sống được nó về đây rồi !

◆

Của C. T.

Phương giời

Giờ Địa-dư, thầy giáo hỏi trò B :

— Có mấy phương giời ?

TRÒ B.—*Thưa thầy có chín phương giời ạ.*

T G — *Ai dạy anh thế ?*

T. g. — *Thưa thầy, con thường thấy bà con khấn « lạy chín phương giời, lạy mười phương phật. »*

◆

Kiêng

A. — *Sao anh nống thuốc giun lại ăn cơm ngay ? Ông Đốc tờ đã dặn nhịn cơm, đến chiều mới được ăn cháo kia mà?*

B — *Ông đốc ở nhà, ông ấy biết quái đâu đấy.*

◆

Vô phép

PÀ. — *Sao mỗi khi ăn cơm xong, cháu không vô phép cơm ông bà và cậu mợ cháu ?*

CHÁU — *Không đâu, cháu biết rồi, vì hôm qua thầy giáo cháu đã dạy « làm con mà vô phép với ông bà cha mẹ là đứa con bất hiếu. »*

◆

Của Tobé

Nghỉ mát

— *Mùa hè năm nay, tôi sẽ đi Đồ sơn.*

— *Sao bác không đi Tam đảo có hơn không ?*

— *Không được, vì Đồ sơn có nhiều nước. Bác không biết rằng tôi rất thủy họa?*

◆

Nhờ con trẻ

— *Sao con lấy cam ở bàn thờ bà ăn thế ? Phải tội đấy.*

— *Không việc gì đâu me ạ, lúc sống, bà vẫn cho con ăn cam luôn.*

« Ngày Nay » nói chuyện

(*Tiếp theo trang 11*)

— Người ta không bằng lòng thì còn lấy làm gì ? Nếu cứ lập gia đình trong trường hợp ấy, giữa ông và vợ sẽ có một không khí không tin cẩn, người vợ sẽ mang trong lòng chút ân hận, dẫu cảnh gia đình có sung sướng thật. Và còn ông, ông cũng không có đôi chút tự trách mình ư ?

Thiếu Lang, Saigon. — 1.) Muốn gửi bài vở đăng các báo phải gửi bằng cách nào ?

— Gián băng để ngỏ, để « bài gửi đăng báo » và dán 0p 03 tem nếu không nặng quá 10 gr.

2.) Muốn viết quốc văn giỏi, người ta bảo : « cần đọc sách tây nhiều » có phải thế không ? Nếu đúng thì nên đọc những tác phẩm của nhà văn nào ?

— Đọc sách Pháp nhiều thì cũng không hẳn cần để viết văn giỏi, nhưng có đọc cũng hay, nhất là nếu biết cách xem. Muốn biết nên đọc tác phẩm nào, xem bài « Nghệ thuật đọc sách » từ *N. N.* số 186.

B. B, Hanoi. — 1) Nghe nói uống nước thịt bò ép rất bổ máu nhưng tôi không thể uống tươi được. Vậy có cách nào làm cho đỡ hoi để dễ uống không ?

— Có thể cho ít mỡ vào chảo và giản qua — giản qua thôi — rồi ép nước uống ngay. Chỉ có cách ấy ; uống xong trăng miệng với các thứ quả.

2.) Một người con gái khi bé bị hiếp dâm nay lấy chồng bị người chồng biết là mất trinh và từ đấy đối đãi hững hờ như không có vợ nữa, tuy người vợ vẫn âu yếm chiều chuộng chồng. Vào trường hợp này, người vợ nên đối xử cách nào ? Và có tội lỗi gì với chồng không ?

— Có tội lỗi thì không, vì bị hiếp dâm lúc bé đâu có phải là một cái tội. Hết sức yêu mà chồng vẫn hờ hững, thì thật là một sự khổ tâm đau đớn cho người vợ, và cách đối đãi của người chồng là bất công và vô lý. Nhưng, nhiều người đã bị những tư tưởng lầm lạc về sự trinh tiết che mất trí xét đoán, họ đã được người ta quen bảo chú ý đến cái màng trinh quá, khiến khó lòng mà làm cho họ thay đổi ý kiến được. Tuy vậy tôi không nói rằng tình cảnh của người vợ kia đã đến nỗi tuyệt vọng. Yêu chồng, ăn ở cho phải cách làm vợ, may tình yêu ấy có thể làm cho người chồng biết mình vô lý chăng ?

T. Đô, Hanoi. — Ta đã nhận lời đi dự một bữa tiệc, nhưng đến phút cuối cùng mới được tin một người bà con hoặc bạn mất. Giờ ăn và giờ cất đám trùng nhau. Lúc đó ta xử trí ra sao ?

— Hum ! giá có thể đừng đi đưa đám mà cứ đến dự tiệc thì vẫn hơn. Nhưng nếu bổn phận phải đưa ma, thì cứ việc làm. Còn bữa tiệc thì viết thư xin lỗi, càng sớm càng hay, chớ để cho bạn phải đợi.

Tăng Lan, Vĩnh Điện. — 1.) Chữ Sex-appeal nghĩa là gì ? Chữ của nước nào.

— Đó là chữ tiếng nước Anh hay Mỹ, nghĩa đen là : « tiếng gọi của giống ». Như thế cũng đủ hiểu rõ rồi. Chữ đó dùng trong các tài tử của màn ảnh, để chỉ người nào có sức quyến rũ mạnh.

2.) Mũ chiêm chiếm ngâm cho nở ra ăn có hại không : hay lắm ?

— Tôi không hiểu « mũ chiêm chiếm » là cái gì, ngoài này không có. Ông giải nghĩa cho.

N. Đồng, Hanoi. — 1)Sâu răng có hại như thế nào. Có thuốc gì để đề-phòng bệnh sâu răng không ?

— Sâu răng thì hại răng, làm hư hỏng răng, có ảnh hưởng không tốt đến việc tiêu hóa đồ ăn (không nhai được kỹ) và mất. Một cái hại nữa là đau rức khó chịu. Nếu sâu quá thì phải hoặc nhổ đi, hoặc chữa lại (plomber) ở các nhà chữa răng. Lúc cơn đau, có thể chấm alcool iodé, hay Crésotre de hêtre, rức quá thì uống Pyramidon hay Aspirine — Súc miệng với nước pha Chlorate de Potasse.

2)Dùng chanh để rửa mặt có hại gì không? Rửa mặt nhiều bằng sà-phòng có tốt hay không ?

— Chanh rửa mặt cũng tốt đối với da thôi, chân lông nở vì chanh làm co da lại. Nhưng chớ nên dùng luôn quá. Sà phòng bao giờ cũng tốt (sà phòng đắng tốt), sạch và vệ sinh. Nên dùng nước ấm dễ tan hơn. Nhiều người da mảnh không ưa sà phòng thường, phải dùng thứ sà phòng riêng, êm và nhiều dầu.

Thư Hùng, Hanoi. — 1.) Ngày xưa triều đình ta có quan hoạn là những quan làm việc gì ?

— Như tên gọi, quan hoạn nghĩa là một người đã bị hoạn rồi, các vua chúa bên Á Đông dùng những người hoạn để hầu hạ trong cung cấm, nhất là hầu hạ các cung tần. Như thế rất là chắc chắn, nhưng về đằng khác, lịch sử ngày xưa cho chúng ta thấy nhiều việc âm mưu nổi loạn do bọn quan hoạn (hay Thái giám) mà ra.

2.) Bây giờ, triều đình Huế có những quan ấy không ? (Như thế quan hoạn nghĩa là thế nào).

— Bây giờ trong Huế chỉ còn một vài người cũ từ trước mà thôi. Người mới không có nữa.

Robert Tâm, Hanoi. — 1.) Người con trai rất yêu người con gái ấy, nhưng người con gái còn nghi-kỵ sợ không được thực tình yêu. Mặc dầu không có sự gì giả dối thì tình yêu có thể phai lạt được không ?

— Tình yêu nào phai lạt ? Của người con trai hay của người con gái ? Người con gái vẫn nghi kỵ, như thế là chưa thực lòng yêu. Nhưng ông cứ vững tâm, sự thành thật của ông thế nào cũng sẽ được phần thưởng, và người con gái sẽ yêu lại ông. Nếu hai bên cùng thực tình yêu nhau thì không có lẽ gì tình yêu phai lạt cả.

2.) Đã thất vọng nhiều lần về tình yêu tuy rằng không phải là vô duyên, nhưng lúc nào cũng sẵn sàng có tình yêu khác qui mến, có nên yêu nữa hay không, sợ lại phải như hoàn cảnh trước ?

— Nên yêu nữa, nếu thấy còn muốn yêu. Thất vọng có lẽ vì chưa gặp người đồng điệu đó thôi. Về việc yêu, chẳng nên bàn luận bao giờ, cứ nên nghe tiếng gọi của trái tim. Ông còn trẻ, đã muốn làm người tu hành chán đời rồi sao ?

B. T. — Đức Giáo Hoàng là người phải thế nào mới được xứng chức ấy, và khi đã lên đến tột bực như thế có phải ăn chay và kiêng các giới luật như tu đạo Phật không ?

— Đức Giáo Hoàng là chức tối cao nhất trong đạo Gia tô. Phải là Giáo chủ (Cardinal) (hay Hồng y Giáo chủ, vì được mặc áo khoác đỏ) và do hội đồng các giáo chủ bầu kín lên. Đức Giáo Hoàng, cũng như những người theo đạo Gia tô khác, đều phải tuân theo những giới luật của đạo Gia tô. Có phải là đạo Phật đâu mà theo giới luật của đạo này ?

(*Xem tiếp trang 18*)

VÕ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ
8 Place Négrier
HANOI — Tél. 77

Docteur
Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris
CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

CÔNG DÂN GIÁO DỤC

THỊ XÃ

của HOÀNG-ĐẠO

CHẾ độ thị xã là một chế độ mới, do người Pháp đem sang Đông Dương. Ở nước ta, ngày xưa, chỉ có làng, cái nền tảng bất di dịch của xã hội. Ở những đô thành lớn, như Thăng Long, như Huế, như Saigon, cũng thấy xã hội tổ chức thành từng làng một. Ở Hanoi chẳng hạn, mỗi phố xưa kia là một làng, có đình riêng, có chức dịch riêng, không khác gì những làng ở thôn quê hết.

Nhưng người Pháp sang. Và lẽ tự nhiên, có khi vô tình, có khi dụng ý, họ đem theo họ lối tổ chức của họ, các chế độ của họ để áp dụng ở thuộc địa. Vì vậy, ta mới thấy chế độ thị xã xuất hiện ở Đông Pháp. Chế độ ấy, về nguyên tắc, là chế độ thị xã ở bên Pháp; nhưng vì hoàn cảnh, họ đã đem thay đổi đi cho hợp với tình thế riêng ở đây.

Ở bên Pháp, chế độ thị xã về đại cương như thế này:

Không kể mấy thành phố quá lớn như Paris, Lyon và Marseille, sống dưới một chế độ đặc biệt, còn thì tất cả nước Pháp đều chia ra thành thị xã sống dưới một chế độ giống hệt nhau. Trong một thị xã có 200 ngàn người hay chỉ có 200 người, lối tổ chức cũng chỉ có thế.

Phỏng theo lối tổ chức của toàn quốc, ở các thị xã, người ta cũng định sự phân quyền nghị quyết và hành chính.

Quyền nghị quyết là quyền của hội đồng thị xã do dân trong xã bầu lên. Số hội viên của hội đồng ấy nhiều ít tùy theo số nhân dân trong hạt, nhưng không bao giờ dưới mười người, mà cũng không bao giờ trên 36 người. Các người ứng cử một khi đã được bầu, được làm hội viên trong bốn năm mới mãn hạn. Và vì không muốn có nhiều cuộc bầu quá, luật định rằng chỉ khi nào khuyết một phần ba số hội viên thì mới có cuộc bầu thêm.

Hội viên ấy do toàn thể nhân dân trong xã bầu. Sự phổ thông đầu phiếu ở đây áp dụng một cách hoàn toàn triệt để. Và đã là công dân, thì ai nấy đều có quyền ứng cử hết, miễn là có chứng cớ rằng mình có liên lạc với thị xã: hoặc là mình có tên trong sổ cử tri, hoặc là mình có tên trong sổ trực thuế. Nhưng công dân muốn ứng cử đều phải 25 tuổi trở lên.

Hội đồng thị xã mỗi năm họp ít ra bốn lần để bàn việc trong xã. Hội đồng có quyền nghị quyết tự do về các việc ấy, về nguyên tắc; nhưng một xã không phải là một nước độc lập, mà là một phần tử của nước. Vì thế nên tùy theo sự quan trọng của các việc, điều nghị quyết của hội đồng có khi được thi hành ngay có khi cần phải có chính phủ duyệt y.

Về sổ công nho chẳng hạn, thì cần phải phân biệt ra ba hạng chi tiêu: có những số chi cần có, hội đồng phải để nguyên; có số chi không cần lắm, hội đồng có quyền để hay bỏ đi, sau cùng là những số chi bất thường cũng thuộc quyền quyết định của hội đồng, miễn là những số chi không vượt quá số thu thường của thị xã. Còn về các số thu, thì các số bách phần về thuế khóa, hội đồng có toàn quyền quyết nghị, nhưng nếu là một cuộc công-thái quá số thu thường của thị xã, thì phải cần được chính phủ duyệt y.

Ngoài ra, hội đồng còn quyết nghị về những việc công tác, đặt đường, mở phố, cho thuê đất của thị xã hay nhận tiền của tư gia cho hay di lại cho. Một quyền hạn quan trọng nữa của hội đồng thị xã, là bầu một vị thị trưởng.

Viên thị trưởng là người đứng đầu trong thị xã. Đó là một tính cách phân biệt viên ấy với các ông lý ông xã trong làng annam. Nhưng cũng như các ông này, viên thị trưởng vừa là người thay mặt cho hàng xã lại vừa là người đại diện cho chính phủ trung ương. Vì vậy nên mới xảy ra một điều khó giải quyết: là ai có quyền bổ người vào chức ấy, chính phủ hay là hàng xã! Có ba cách; hoặc là chính phủ có quyền tự do bổ bán, hoặc là chính phủ phải chọn lấy một trong một số người dân bầu lên, hoặc là hàng xã tự do cử ra. Hiện giờ thì ở bên Pháp, viên thị trưởng là một hội viên trong hội đồng thị xã do toàn thể hội đồng bầu lên. Viên ấy không ăn lương, làm việc trong bốn năm và cầm quyền hành pháp trong xã: thi hành luật lệ, coi sóc việc tuần phòng, bổ bán viên chức của thị xã, tiêu pha và thu thuế khóa.

Chế độ vừa kể trên đem áp dụng về đại cương trong mấy thành phố lớn ở Đông Pháp: Saigon, Hanoi, Haiphong, Cholon, Pnom-pênh và Tourane.

Sáu thị xã ấy, có thể chia ra làm hai hạng.

Hạng nhất gồm có các thành phố Saigon, Hanoi và Haiphong, nghĩa là những thi-xã lớn do chỉ dụ của Thống lĩnh Pháp đặt ra. Trong những thị xã lớn này, cũng như ở bên Pháp, có một hội đồng thị xã, và ta thường gọi là hội đồng thành phố, giữ quyền nghị quyết. Nhưng khác với thị xã bên Pháp, những thành phố kể trên có lẫn người Nam và người Pháp, cho nên trong hội đồng thành phố, ta thấy hội viên tây lẫn hội viên annam: ở Saigon và Haiphong, có 12 hội viên Pháp và bốn Annam, ở Hanoi có 8 người Pháp và 4 người Nam. Những hội viên tây là do hết cả dân Pháp trong xã bầu lên, còn hội viên annam thì hơi khác: ở Saigon, họ cũng do sự tổng đầu phiếu mà có, nhưng ở Hanoi và Haiphong, người đi bầu chỉ là một số ít. Hội đồng thành phố có quyền nghị quyết nhưng phần nhiều là cần phải được chính phủ duyệt y, các điều nghị quyết của hội đồng mới thi hành được. Nếu chỉ là những việc thường, như việc cho thuê, bán hay mua đất, nhận tiền cho của tư gia, mở phố xá, quyết nghị về công quỹ, thì chỉ cần được vị thống sứ hay thống đốc duyệt y; những việc quan trọng hơn, như đặt thuế mới, tăng thuế, mở công thái, thì cần đến quan toàn quyền duyệt y. Ngoài ra, hội đồng có thể thỉnh cầu, miễn là đừng đụng trạm đến việc chính trị hay việc hành chính chung cho cả xứ.

Hội đồng ấy, ở Saigon, bầu lên một viên thị trưởng như bên Pháp. Ở Hanoi và Haiphong, ông thị trưởng là một quan cai trị bổ ra giữ chức ấy ba năm. Nhưng dẫu do hội đồng thành phố bầu lên hay do chính phủ cử ra, viên đốc lý cũng có quyền hạn như các viên thị trưởng bên Pháp. Thay mặt cho chính phủ, viên ấy bổn phận là thi hành luật lệ và trông nom việc trị an và việc vệ sinh chung cho thành phố. Đại diện cho thị xã, viên ấy trông nom về mọi việc của thị xã, mua, bán, thu, bổ bán viên chức của thành phố, lập sổ công nho của thị xã.

Hạng thứ hai gồm có những thành phố Cholon, Pnompenh và Tourane, nghĩa là những thị xã nhỏ do nghị định quan toàn quyền lập ra. Các thị xã này kém các thị xã lớn về đủ mọi phương diện: thị trưởng bao giờ cũng là một quan cai trị, còn hội đồng thị xã thì không phải là do dân đầu phiếu bầu lên. Ở Cholon, hội đồng có 3 người Pháp do chính phủ cử, 4 người Nam do một số ít dân annam bầu và 3 người Khách chính phủ trọn trong một sổ tên của bang bang đưa đến. Ở Tourane, thì hội đồng có 5 người Pháp và 2 người Nam chính phủ cử ra, và ở Pnompenh nhân viên hội đồng thị xã cũng do chính phủ cử ra: có 5 người Pháp, 1 người Nam, 3 người Cao-mên và một người Tầu.

Ngoài số thị xã ấy, ở tỉnh lỵ năm ba tỉnh lớn, chính-phủ đương tổ-chức một chế độ tương tự như chế độ thị xã: đó là chế độ của tỉnh lỵ Vientiane bên Lào, Tchekam ở Quảng châu Văn, Dalat ở Trung-kỳ, Nam-định, Haidương ở Bắc-kỳ. Đại khái chế độ ấy như thế này: ông công sứ trong tỉnh giữ chức thị trưởng, rồi bên cạnh ông ấy, người ta đặt ra một hội đồng thị xã, mà hội viên toàn là do chính phủ cử ra, và những điều quyết định của hội đồng ấy đều phải đệ lên các vị thủ hiến duyệt y mới đem thi hành được. Các chế độ ấy, hình như chính phủ đương trù tính mở rộng ra ở mọi tỉnh lỵ hơi có vẻ sầm uất ở Đông-dương.

Hoàng-Đạo

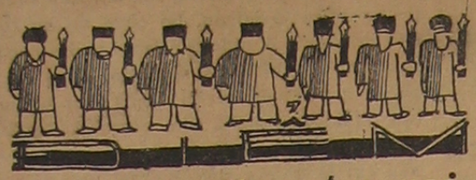
Thuốc quân và xì - gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI



SÁCH

Khi chiếc yếm rơi xuống

Truyện này là truyện gì?
Truyện xã hội mua một kẻ nô lệ.
Mua của ai?
Của nghèo đói.
Người ta bảo chế độ nô lệ mất rồi.
Nhầm.
Vân vân...

Đó là những lời gọn gàng và đạo mạo, có hết cả vẻ hùng tráng, trịnh trọng, đanh thép nghiêm nghị ..

Và lại có cả giọng của một vai tướng tuổng.

Victor Hugo viết lên, trong một lúc dở hơi.

Trong văn chương của nhà thi-sĩ lớn lao này, đ ạn văn trên kia là thứ văn gàn nhất.

Cái giáo xa xôi đó, trải qua ngó một thế kỷ, vẫn còn vang trong trí một nhà văn Annam. Ông Trương Tửu kính cẩn đem những lời k ểu cách k a nêu lên trang đầu thiên tiểu thuyết mới của ông: *Khi chiếc yếm rơi xuống.*

◆

« Khi chiếc yếm rơi xuống » là cuốn sách nhỏ mang một chủ ý to. Nó tả một cảnh thống khổ của xã hội.

Đại khái truyện thế này:

Một đêm kia, ông Trương Tửu đi xem chiếu bóng. Truyện ph m có anh chàng phiêu đãng và có một gái đĩ: bởi vậy ông Trương Tửu sinh buồn. Ông ra về và nghĩ đến nghề làm đĩ ở xứ này, và thấy nổi bật lên ba hay bốn cái dấu hỏi. Cố nhiên là những dấu hỏi lớn — có tính cách triết lý, xã hội, đạo đức— về vấn đề trụy lạc của đàn bà.

Những dấu hỏi ấy nổ lên và cứ đứng mãi trước mặt ông Trương Tửu. Ông băn khoăn không làm thế nào trả lời được thì may quá giữa phố khuya vắng, một cô ả đầu hiện ra để gặp ông, mời ông về chơi nhà, và trả lời hộ ông

Cô này thực là một người trời sinh ra để giúp ông. Cô ta có một cuộc đời rất trụy lạc để thuật lại với ông Trương Tửu. Cho được có một cuộc đời như thế, cô ta phải là con một nhà bị khánh kiệt.

Cha cô bán gia sản đi vì thua kiện, phải đi làm phu mỏ để chết trong một tai nạn và để cô phải sống nheo nhóc với một bà mẹ đã ốm yếu lại mang thai ; bà mẹ cũng lại chết sau khi ở nhà hộ sinh ra và giữa lúc cô không còn một xu nào để chôn cất. Giữa lúc ấy bỗng có một ông xếp thích nhan sắc cô từ trước và lại có một ông cai của ông xếp đến dỗ dành cô bán thân để lấy tiền. Cô phải chịu một cảnh độc ác ghê tởm đến rùng mình là trong lúc xác mẹ lạnh ngắt còn nằm ở nhà, bên một đứa trẻ đỏ rét, cô đ làm thỏa mãn thú dục của một người đàn ông. Chiếc yếm rơi xuống lần thứ nhất. Đó là một cách nói bóng gió của tác giả. Chiếc yếm ấy là một thứ yếm đặc biệt : no rơi xuống rồi nhất định không để người ta có thể lại kéo được lên.

◆

Và bởi chiếc yếm không kéo được lên, cô Hậu (tên người thiếu nữ khổ sở của Trương quân) không bao giờ được mặc yếm. Đó cũng lại là cách nói theo giọng tác giả. Nghĩa là cô Hậu từ đó không đi đâu được, chỉ bước thẳng vào cuộc đời các cô đầu, một cách mau chóng đáng kinh ngạc. Đến đó và ở đó mãi, và không có hy vọng trở lại cuộc đời « lương thiện », vì có thoát ly cũng không xong. Tại sao ? Tại... chiếc yếm đã rơi chứ sao ? Nhưng cũng tại một cớ nhỏ này mà tôi muốn nói riêng đây với các bạn : tại... nếu cô Hậu gặp được cái may mắn nào đó thì thuyết của ông Trương Tửu bị lung lay tức thì. Vậy, người đàn bà trụy lạc không bao giờ gặp may. Số đã định thế. Nghĩa là Trương quân muốn thế.

◆

Hai người đàn ông hiện đến trong cảnh trụy lạc của Hậu, nhưng đều là hai đồ tồi. Một anh chuộc Hậu về được ít lâu rồi phải bỏ Hậu vì nhu nhược quá, không chống nổi sự hờn dỗi của gia đình. Một anh thứ hai, gặp Hậu trong một cuộc tình tứ lãng mạn : *chàng* ngâm hai câu thất ngôn, *nàng* trả lời hai câu lục bát ; *chàng* lại ngâm thêm hai khúc ngũ ngôn tứ tuyệt, rồi hai người kết duyên với nhau. Anh chàng này không có gia đình nhưng lại phóng đãng. Kết cục Hậu lại bị ruồng bỏ, lại bước vào cảnh lầy đọa, và chiếc yếm đã buộc lại tuột xuống thêm một lần. Và lần này thì Hậu mỏi tay rồi, nhất định không thèm thoát ly nữa.

◆

Cái thảm sử vừa rồi, ông Trương Tửu bảo rằng một người đàn bà kể lại.

Nhưng chả ai tin.

Ông nói dối không tài. Nghĩa là nói dối một cách... thật thà quá. Người đàn bà mà ông nói là gặp chỉ là một nhân vật « dựng đứng » lên để đọc vanh vách những điều xếp sẵn. Bao nhiêu điều khoản, bao nhiêu ước lệ dùng để tạo nên một cuộc đời trụy lạc khuôn sao đều có đủ cho cái nhân vật mẫu mực đó — kể cả những đoạn nức nở và tiếng thở dài. Đó không phải là sự thực theo cảnh đời, cũng không phải là sự thực theo cái năng lực tạo tác của tâm trí. Đó chỉ là sự tưởng tượng đặng đột, mộc mạc, khô khan. Ông muốn lấy chứng cớ cho một tư tưởng thân yêu của ông. ông nghĩ một chuyện thương tâm. Kết quả: ông phô bày một công trình bằng phẳng và nhạt nhẽo.

Sự nghèo nàn, ông tưởng là sự đơn giản. Ông mắc cái lầm ấy về ý cũng như về văn. Ngòi bút diễn tả của ông chơn chu và cũng dửng dưng như khi chép bài tính : thẳng một mực và theo một hình thể rành mạch rất « suông tình ». Ở nhà chiếu bóng bước ra ngoài đêm sương giá, ông « vừa thủng thỉnh bước trên vỉa hè phố Chợ Hôm, vừa băn khoăn tìm kiếm câu trả lời cho những dấu hỏi. . . » Và trong lúc tâm trí sôi nổi đó, ông chỉ thấy : « Trời rét như cắt. Sương mù xuống trắng cả mặt đường. Kéo cổ áo ba-đơ-suy, tôi tra hai tay vào túi lặng lẽ bước trong đêm khuya. Phố xá vắng tanh vắng ngắt. Một vài chiếc xe kéo giải rác giữa đường, chờ khách. » Ông ngắm một cô đầu có « cặp môi son tươi thắm. » « hình vóc yểu điệu như một tầu liễu » và thấy « toàn thân nàng toát ra một sầu cảm âm thầm nó đánh dấu một dĩ vãng đầy đau khổ. » Người ta tưởng ông sắp bên cái số đau khổ ấy đong được bao nhiêu. Nhưng khi cô đầu cất tiếng ca, ông ngay thực bảo rằng : « Giọng ca hay lắm », và tìm được những tiếng hững hờ hết sức để tả sự cảm động của ông. « Giọng trong như lọa, khi trầm khi bổng (!) giọt vào hồn khách đa-tình những mộng-ước vẩn vơ về yêu đương lãng mạn. Lại nhờ được cung đàn dịp phách phụ họa vào, giọng nàng càng thấm thía, gợi khêu một cách thiêng linh (!) những cảm giác sôi nổi của người phiêu đãng. »

Người ta không thấy một chút rung động nào ở câu văn nó là hình ảnh tâm hồn rung động của nhà nghệ sĩ. Người ta chỉ thấy những cách thức dàn xếp quá rõ ràng của một người đứng mực, đạo mạo. Người ấy ngồi chễm chện giữa tác phẩm, và luôn luôn lắc đầu, chép miệng, đặt vào những lời bàn bạc và khuyên người ta phải chú ý đến mình. Tác giả hiện ra ngay đầu truyện với một tràng tư tưởng đại độ về trụy lạc. Tác giả tỏ ra mình là người « đứng đắn » nhất trong những cuộc hành lạc. « Tôi ngồi ngoài vườn hoa ngắm trăng, nói chuyện gẫu với một ca-nữ. » và sau hết, ông là nhà xã hội học nhân từ.

« Tôi buồn cho cảnh ngộ đau đớn của người đàn bà khốn khổ.. Rồi tôi bâng khuâng nghĩ đến sự trụy lạc của bao nhiêu người đàn bà khác. Chín mươi nhăm phần trăm các người gái đĩ-đ ếm, hiện nay sống bên dìa xã-hội, đều bắt đầu cuộc đời lấm láp ở những trường hợp na-ná như của Hậu. Họ đói... Một nhiên tôi nhớ đến câu nói của nhà văn Bernard Shaw mà tôi đã đọc được trong cuốn Guide de la femme intelligente. Câu ấy thế này : « Bắt buộc người đàn bà giữ gìn trinh tiết là một điều rất dễ. Nhưng bắt buộc như thế không còn hợp lý nữa, khi trinh-tiết chỉ đưa đến sự chết đói và phần thưởng của tội lỗi lại là một giúp đỡ thiết cận về cơm áo ».

Và tôi khinh-bỉ tất cả những người nào thường khinh-bỉ các đàn bà đĩ-đ ếm. Đói, người ta chỉ biết theo cái luân lý của kẻ đói. Không thể tìm vào cái luân lý của kẻ no mà kết tội người ta được.

(Xem tiếp trang 18)

Lêta

Tiếng Guitare phải ngân giài ; tiếng Banjo hay Mandol ne phải ròn và thanh.
Nhền kêu thực: đẹp và kêu
Sắp về nhiều violons.
Xin lại :
Luthart
57, Rue du Chanvre — HANOI
Accessoires
Cordes harmoniques

Đã có nhiều kiểu
MANTEAUX và VESTES 1939-1940
Quý bà, quý cô sẽ được vừa ý về : mọi phương diện và chắc chắn có áo đẹp mặc.
CHỈ LẠI HIỆU MAY CÓ TÍN NHIỆM VÀ CÓ THỢ CHUYÊN MÔN
Au chic tailleur
NGỌC-ĐINH
70, RUE JULES FERRY, HANOI
Marchand de tissus Français & Anglais

CẢI CHÍNH
Người ta nói vừa mới có 5.000 vụ ly dị ở Đông-dương, không chỉ mới có năm nghìn cuốn
LY - DỊ
Tiểu-thuyết của LÊ THANH
Tựa của bà NG THỊ-HẢO
gửi bán khắp Đông-dương, dày ngót 200 trang, giá 0p45
Mandat đề M. Nguyễn manh bổng
97, Rue du Coton — Hanoi
Thêm cước gửi thường 0p.10 trả tiền bằng tem poste cũng được.

Những Khách-hàng



1 — Ông họa cho tôi bức tranh sơn thủy 0m 20 × 0m15. Tôi muốn một cảnh vĩ đại, hùng tráng và rất nên thơ. Gần : một cây cổ thụ to lớn, trên cành có những con chim đang mớm mồi cho nhau. Xa : một quả núi vượt trời, trên sườn núi một đàn kiến đang lũ lượt tha mồi...



2 — Tôi nợ nhiều quá ! không ngày nào là không có năm, bảy người khách đến đòi nợ, mà tôi thì không sao trốn được. Ông làm ơn trang sức nhà tôi một cách... khủng khiếp, rung rợn, hay thế nào tùy ý, để chủ nợ vừa thò vào là phải ù té chạy !



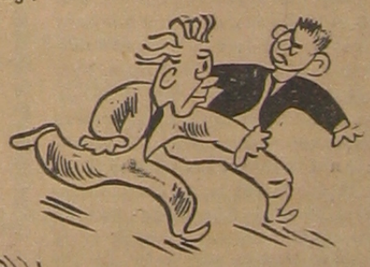
3 — Ông ôi ! Bức truyền thần của tôi, ông cố họa cho thiệt giống nhé ! Ông chỉ sửa đôi mắt cho khỏi lác, cái mũi đừng to quá, và cái miệng không lệch về một bên nữa !



4 — Cả một năm ngoái, nhà tôi làm ăn hao người, thiệt của ! chung quy chỉ tại ông ! Ông lại mang bức truyền thần về ! Ông vẽ mặt mũi tôi si sị, khó đăm đăm, cái của hăm tài ấy tôi không muốn giữ trong nhà tôi một phút nào nữa !



5 — Ông ạ ! cái kiểu nhà của tôi, ông đừng vẽ chuồng tiêu nữa. Ông tính, gạo thì kém, đồ ăn đắt như vàng !





6.— Ông ơi ! cái kiểu nhà của tôi, ông xếp những buồng vợ lẽ tôi ở cho khéo. Tam người tam buồng, xếp thế nào để mỗi khi tôi sang buồng một người, thì bảy người kia cãi không sao biết được !

của Nhà mỹ-thuật

của TÔ TỬ

KHI CHIẾC YẾM RƠI XUỐNG

(Tiếp theo trang 17)

Cái bài tựa đầy nghĩa khí này nổi lôi đình ở giữa câu chuyện đang kể. Người ta ngạc nhiên lắm, nhưng rồi người ta cũng quen dần, vì tác giả còn nhiều dịp nhắc lại.

Nhưng điều mà người ta không ngờ, điều khiến ta ngạc nhiên hơn nữa là đoạn kết câu chuyện. Nói cho đúng đó là lời hậu-tự của tác giả, giá trị chẳng kém gì những lời nêu trên đầu sách.

Tôi nói riêng về giá trị khôi hài.

Xin các bạn nghiêm trang lại mà đọc :

Khi mảnh yếm rơi xuống...

Thì người đàn bà phải thay nó bằng cái... coóc-xê (!)

Mảnh yếm là của thời đại cũ. Cái coóc-xê là của thời đại mới.

Ở cuộc đời của một người đàn bà như nạn nhân trong chuyện này, từ thời đại cũ đến thời đại mới, có cả một thảm-sử. (Những quả không có liên lạc gì với câu trên.)

Có sự nghèo đói.

Có sự tùng quẫn.

Và có cái lòng dục thú-vật của người đàn ông.

Cái lòng dục thú-vật ấy, trong xã hội hiện thời, không bị một sức gì hạn chế. Nó như viên tướng thắng trận cưỡi ngựa trên một bãi chiến, sông sào nghênh ngang.

Con ngựa ấy là tiền bạc.

Khi mảnh yếm rơi xuống...

Thì người đàn bà không mặc được nó lên ngực nữa. Một bàn tay đã in dấu vết vào da thịt thì những bàn tay đàn ông khác sờ nhau đến.

Trên cái dấu vết nhơ nhuốc ấy, xã hội khắc một giòng chữ : « mày đã làm đĩ, thì phải làm đĩ suốt đời »

Người đàn bà trụy lạc đọc đến giòng chữ này phải khạc nhổ.

Còn chúng tôi, đọc hết dòng này, chúng tôi quẳng sách và ôm nhau cười.

LÊ-TA

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

Chợ phiên Thanh Niên. — Đến 18 và 19 Novembre này, ở hội quán Khai-trí Tiến-Đức sẽ tổ chức « Chợ Phiên» giúp các binh sĩ Pháp, Nam ngoài mặt trận. Bà con Hà-thành sẽ có dịp được thưởng thức những cuộc vui thanh nhã, mới lạ, do các nhà từ thiện Pháp, Nam tổ chức.

Một buổi hát long trọng. — Hội Trung-Bắc-kỳ Nông-Công-Thương Tương-tế (Amécia) định tổ chức sau cuộc phiên một buổi hát rất long trọng tại nhà hát Tây Hà-nội, để giúp binh lính ngoài mặt trận Pháp.

Sách, báo mới

Nữ học sinh (tiểu thuyết) của Nguyễn văn Phúc, giá 0p.28.

« Dân Chúng » tuần báo văn chương và xã hội, sẽ xuất bản số đầu ngày 21 Octobre 1939. Giá báo, một năm 4p.00, 6 tháng 2p.50, mỗi số 8 xu.

Báo quán 50, 52 Rte Mandarine Hà-nội.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

Cô Anh Chân, Hanoi. — 1.) Nước ta có có một nền mỹ-thuật chắc chắn chưa. Tính cách ra sao. So với mỹ thuật các nước thì thế nào ?

— Ta đã có một nền mỹ thuật chắc chắn rồi. Những tên Nguyễn gia Trí, Tô ngọc Vân, Lê Phổ, Trần văn Cẩn, vân vân, đủ đảm bảo. Còn về tính cách của mỹ thuật ta, ở đây không đủ trả lời

2.) Ngoài thuốc ra, có cách gì chữa chứng rức đầu và ngủ hay có chiêm bao. Ngủ như thế có hại không ?

— Phải biết nguyên nhân rức đầu tại đâu, và hay chiêm bao vì cớ gì. Dù sao, sống điều độ, ở chỗ thoáng khí và năng vận động, tắm luôn, thì rức đầu sẽ mất và khi trong người điều hòa thì chiêm bao cũng không còn nữa.

Magasin Vĩnh-Điện, Quảng-nam. — 1.) Người ta nói người đa dâm thì mụn nhiều. Nói thế có đúng không. Thuốc gì chữa mụn mau khỏi.

— Có mụn nhọt là vì nhiều nguyên cớ : máu xấu, tiêu hóa không đều, v. v, nghĩa là nhiều chất độc trong người. Có nhiều thứ mụn nhọt, dâm đa hay thiếu không có liên lạc gì đến.

2.) Một người con gái độ 18 tuổi, có học, con một vị quan bị thất (bây giờ nghèo túng) trai gái với một người (có tiền) đã có vợ, có con, tuổi gấp đôi và 1.) thỏa mãn nhục dục. 2.) tình yêu chân thực. 3.) hoàn cảnh bắt buộc. Trong ba điều có điều nào khiến ta phải khinh ghét người con gái đó không. Nếu tình yêu chân thực thì nên trách ở người trai hay gái.

— Trước hết, nếu vì hoàn cảnh bắt buộc, thì lỗi chẳng tại ai cả. Còn vì yêu hay vì dục tình thì không thể phân biệt được, lòng yêu của người ta phức tạp lắm không thể phân tách ra một mục đích đơn sơ được. Ông muốn khinh ghét hay không cô gái kia để làm gì ? Chỉ có người đàn ông hơn tuổi mà nhiều tiền, nếu cố ý quyến rũ cô con gái là đáng khinh mà thôi.

Tô thị Tân. — Lên đậu đã mười năm nay, bây giờ còn sẹo để lại, muốn chữa thì chữa bằng cách gì ? (Đã vào mỹ viện chữa điện nhưng không ăn thua).

— Làm mất những nốt sẹo vì lên đậu — nhất là những nốt sẹo sâu — thì khó lắm, không có cách gì. Trừ ở các mỹ viện bên Mỹ có những phương pháp thay da thì không kể, nhưng cũng phiền phức và đau đớn, và chỉ khi nốt sẹo không sâu quá mà thôi. Còn lấm tấm rỗ hoa thì chẳng sao, đôi khi có duyên hơn. Dù thế nào, đã bị cái nạn ấy, chớ có chán nản buồn bực vô ích. Nên nghĩ rằng có nhiều vẻ đẹp khác và đáng quý — nếu không hơn — vẻ đẹp của mặt.

Sắp có bán

TIẾNG THU

của LƯU-TRỌNG-LƯ

Một tập thơ đầy nhạc điệu, đầy mầu sắc, đầy phong vị đất nước. Một công trình ấn-loát dung dị mà xinh xắn.

In từ đầu xuân đến cuối thu mới xong. 6 bức tranh phụ bản. Bìa mầu. Giá 1p.50 một cuốn, cước phí thêm 0p.32.

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE M. TÔ-VĂN-ĐỨC, Directeur
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Bạn học sinh ! Đợi gì mà không đòi cho được cuốn **NỮ HỌC SINH**, giá 0p.28, đã có bán tại khắp các hàng sách Đông-dương.

Thuốc đánh răng sát trùng

ECLAT D'ARGENT

Hương thơm. Nhiều bọt

Một ống : 0p.45 Một bánh sà-phòng : 0p.20

Chế tại : PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme NGUYỄN ĐÌNH HOẰNG
52, Bd Đồng-khánh, Hanoi — Tél. 454

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL 525

Phải chăng là một bịnh NAN Y ?

KHÔNG !

Bịnh Đi-tinh vẫn chữa khỏi được

NHƯNG

phải chữa bằng thuốc

CÓ TINH ICH THỌ

mới chắc chắn dứt tuyệt.

VÕ-ĐÌNH-DẦN

CHOLON-SAIGON-PPENH

VẠN-HOÁ

8, CANTONNAIS, HANOI

95% phụ-nữ đều bức-bội ngày hành-kinh

NHỨNG CÁI KHÓ CHỊU ẤY CÓ THỂ TRÁNH ĐƯỢC NẾU MỖI THÁNG UỐNG TRƯỚC 1 HỘP

BÁCH-BỆNH HOÀN

ĐIỀU-KINH, SỬA HUYẾT

VÕ ĐÌNH DẦN
CHOLON-SAIGON-PPENH
VẠN-HOÀ : 8 CANTONNAIS HANOI

BÁO PHẾ linh-dược

Chuyên trị ho gió ho khan, có đàm tắc thở. Cô thau ho. Ho sặn-hầu. Các bịnh ho mới phát và lâu năm

VÕ ĐÌNH DẦN
CHOLON-SAIGON-PPENH
VẠN-HOÀ : 8 CANTONNAIS HANOI



Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, bác thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chổi *soa vào khỏi ngay!*
Té chân, chảy máu, đứt tay?
Cầm hàn, cầm thử soa ngay khỏi liền!



Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý :
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn

Vì sao hàng trăm nghìn thiếu nữ
mơ mộng sinh tươi đã chết trong
Nắng Hanh Vàng
Tiểu thuyết của **VŨ - TRỌNG - CAN**
giá 0p.40, cước phí 0p.21
Trong đó sẽ giải quyết rõ ràng những vấn đề thường xảy ra trong gia đình Việt-Nam.
Editions Librairie Centrale
TÔ - VĂN - ĐỨC Directeur, *110, Rue du Pont en Bois — Hanoi*
Tổng phát hành tại *Trung-Kỳ* :
M. **LÊ-THÀNH-TUẤN**, *119 Bd Gia-long — Huế.*
Nam-kỳ : **MINH - PHƯƠNG**, *15A Cité Vân - Tân — Hanoi*
Bạn Học-sinh ! Đợi gì mà không hỏi cuốn : **NỮ HỌC-SINH** giá 0p.28

Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi sẽ không mất tiền quyển sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 HAIPHONG

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41
Món tiền lưu trữ : 1.154.678p.41
Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SEQUANAISE LẬP BỒN
Tổng Cục **GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN**
BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI — **QUẢN LÝ Ở SAIGON**
36-38 Phố Paul-Bert—Giây nói số 892 — *63, đường Kinh-Lập — Giây nói số 20.42*

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng SEPTEMBRE 1939) là : **1.170.270$72**

KỲ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI NHĂM

Những số trúng ngày 30 OCTOBRE 1939

Xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục 30-32, phố Tràng-tiền (Paul Bert) Hanoi

Do ông Nguyễn văn Nghiêm Kỹ-nghệ gia ở Hanoi, chủ tọa, các ông Phạm đình Tan thư ký hồi hưu ở Hanoi và Hoàng ngọc Bao, nông gia ở Bắc-giang dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "A. T." khi chúng thì được hoàn ngay vốn ; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A. T. cũng mở theo cách thức đó. Mở bằng bốn bánh xe kiểu « FICHET » — Bánh xe đầu có từ 0 đến 2, còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vậy mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có thể thay đổi từ đến 0 đến 2999.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quãng 6000 đến 8998 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quãng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quãng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở

Về cuộc xổ số gấp bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe kiểu «FICHET» có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu trúng nhân theo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
	TARIF "A"	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 0134-0032 0425-1539-1351-1172-0179-2237-2071-1533-0070 0008-1638-1162-0649-0146-2404-2504-0244-1559-2175-2123-2000-0253-2170-2654-0973-1384.	
62.175	M. Lê viết Luyen ở Ấp Xuân-An, Dalat, phiếu 500p	500.
74.170	M. Đinh quang Nhuyên ở ga Hanoi, phiếu 1000p	1.000.
82.384	Trần thị Khương ở Quần-Phương Thượng, Hai-hậu Namdinh, phiếu 500p	500$
	ANCIEN TARIF	
	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 21721-26947.	
21.721	Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon	
56.947	Phiếu không phát hành	
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 1565-1241-2423-0161-1482-1989-2393-1196-2385-2404-0143-0518-1111-0768-1875-0283-0605-0347-1924.	
9.161	M. Triệu minh Huê, 26 phố Doudaumont, Saigon, phiếu 1000p	1.000.
51.347	Phiếu vô danh của người ở 33 phố Francis Garnier Haiphong, phiếu 200p	200.
	Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 0123-2457-0723-1511-2268-0238-0491-0372-1686-2867-1661-0041-1404-1080-0576-1906-1033-2088-0563.	
	Người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kê ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai	Cột thứ nhất / Cột thứ hai
18.491	Phiếu vô danh của người ở Hanoi, phiếu 200p.	200 p. / 107p20
42.576	M. Nguyễn công Danh con M. Nguyễn hữu Thanh ở Baria, phiếu 200p	200p / 119.0(

Khi trúng số thì chỉ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 NOVEMBRE 1939, tại sở Quản-lý 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), Saigon

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ ● Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát! Các ngài nên mua ngay thử **VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A"** của hồn hội từ lúc mới mua về được lãnh 80 °/. về tiền lời. Người chủ vé góp vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cứ lẳm đến hết hạn vé.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages .	0$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . .	0$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . .	3$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0.52

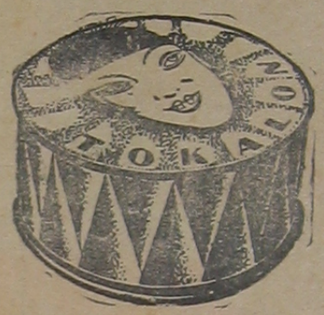
Catalogue des articles scolares sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tỉ, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiến, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, « bất lực », liệt-dương được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau ra. Mỗi chai lớn giá 1 p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng Khê »

Chúng chọn lấy chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1 p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1 p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giấy thép anh buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! **Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên nống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rứt nọc ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, nống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rứt nọc một jcách êm đềm không hại dinh dưỡng (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.**

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biếu 2 cuốn sách thuốc : Gia-đình Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấy hiệu Phật 12 tay.

Imp., Thuy-Ky, Hanoi Tél. 869

Le Gérant Nguyễn k. Hoàn